

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 3 năm 2024

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY**  
**NĂM 2023**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

**I. Thông tin chung**

*1. Thông tin khái quát:*

Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY**

Số giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: 0301121128, đăng ký lần đầu ngày 03/05/2006 và được đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 23/9/2022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp.

Vốn điều lệ: 25.000.000.000 đồng

Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 25.000.000.000 đồng

Địa chỉ công ty: số 395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Số điện thoại: 19007373 (101)

Số fax: (028) 38752853

Địa chỉ website: [www.bxmt.com.vn](http://www.bxmt.com.vn)

Mã cổ phiếu: **WCS**

*2. Quá trình hình thành và phát triển:*

Bến xe Miền Tây được xây dựng và đưa vào hoạt động năm 1973, sau năm 1975, Nhà nước tiếp quản, Bến xe tiếp tục hoạt động và trực thuộc Sở Giao thông Vận tải Thành phố. Năm 1978, Bến xe Miền Tây trực thuộc Công ty Xe khách Liên tỉnh Miền Tây. Năm 1992, Bến xe Miền Tây chuyển đổi thành doanh nghiệp Nhà nước và năm 1997 chuyển thành doanh nghiệp Nhà nước hoạt động công ích.

Từ ngày 03/5/2006, Bến xe Miền Tây chính thức hoạt động theo loại hình Công ty Cổ phần với cơ quan chủ quản là Tổng Công ty Cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn – TNHH Một thành viên (SAMCO).

Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây chính thức được niêm yết cổ phiếu trên Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội vào ngày 17/9/2010.

Vốn điều lệ của Công ty hiện nay là 25 tỷ đồng, trong đó phần vốn sở hữu nhà nước 51%, các cổ đông lớn là Công ty Cổ phần Đầu tư Thái Bình; America LLC...

Trong suốt quá trình hình thành và hoạt động, Bến xe Miền Tây đã có nhiều thành tích trong hoạt động sản xuất kinh doanh, phục vụ tốt nhu cầu đi lại của nhân dân, đã được Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tặng nhiều bằng khen, bằng khen của Bộ Giao thông Vận tải, bằng khen của Thủ tướng Chính phủ. Đặc biệt, vào năm 1984 và 2013, Bến xe Miền Tây được Chủ tịch nước tặng thưởng **Huân chương lao động hạng 3**.

### 3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

Ngành nghề hoạt động chính của Công ty (cập nhật ngày 23/9/2022):

STT	Tên ngành
1	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ Hoạt động khai thác, điều hành và kinh doanh bến xe. Hoạt động quản lý bãi đỗ, trông giữ phương tiện đường bộ (trong khuôn viên bến xe); Cung cấp dịch vụ phục vụ trong bến xe.
2	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Dịch vụ vận tải hành khách nội tỉnh, liên tỉnh. Dịch vụ vận tải hành khách theo Hợp đồng.
3	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Nhận ủy thác bán vé đối với các doanh nghiệp vận tải hành khách bằng ô tô. Tổ chức bán vé cho khách, sắp xếp xe ô tô vào bến đón khách, trả khách đảm bảo trật tự, an toàn.
4	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: Cung cấp Dịch vụ ăn uống phục vụ hành khách, lái phụ xe và nhân viên phục vụ trên xe.
5	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa
6	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)
7	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Mua bán phụ tùng vật tư xe ô tô
8	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn xăng dầu.

STT	Tên ngành
9	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Lau rửa, bảo dưỡng, sửa chữa ô tô
10	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ vui chơi giải trí phục vụ cho hành khách trong khuôn viên bến xe
11	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Cung cấp dịch vụ lưu trú cho hành khách theo giờ và theo ngày tại bến xe
12	Bốc xếp hàng hóa
13	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: Bán vé xe khách qua điện thoại hoặc internet hoặc các phương tiện quảng cáo khác.
14	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Cho thuê bãi đậu xe, văn phòng, quầy bán vé, cửa hàng kinh doanh (Ki-ốt) được xây dựng trong bến xe.
15	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện.

Địa bàn kinh doanh: Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây duy nhất chỉ có địa điểm kinh doanh tại số 395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

*4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:*

- **Mô hình quản trị Công ty:** Chủ tịch Hội đồng quản trị không kiêm nhiệm Tổng Giám đốc.

Tổng số thành viên Hội đồng quản trị Công ty hiện nay là 05 người

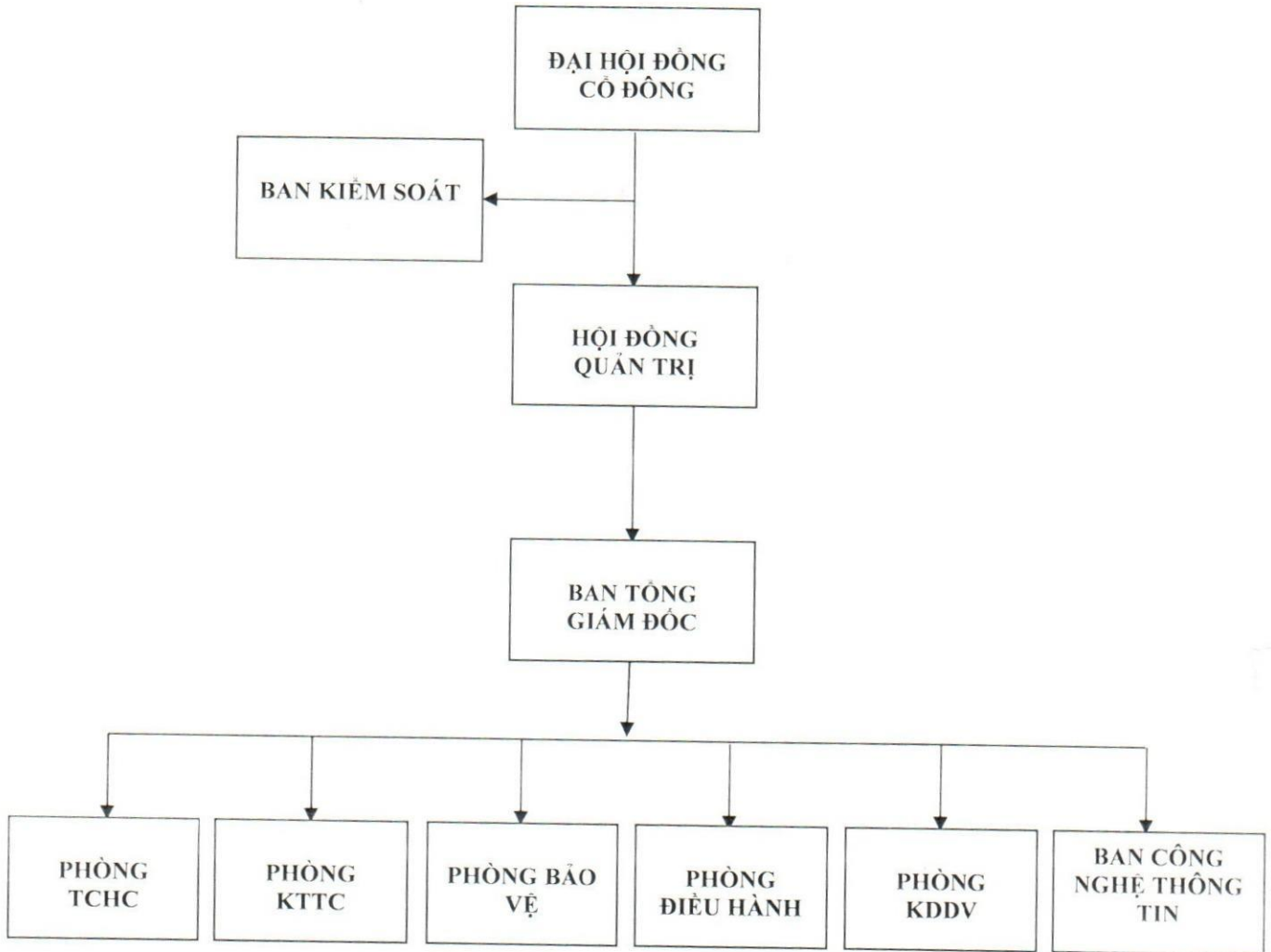
Số thành viên HĐQT làm việc trực tiếp tại Công ty: 02 người, gồm:

1. Ông: Đặng Nguyễn Nguyên Huân - TV HĐQT - Tổng Giám đốc
2. Ông: Trần Văn Phương - TV HĐQT - Phó Tổng Giám đốc.

Số thành viên HĐQT không làm việc tại Công ty: 03 người, gồm:

1. Bà: Lê Thị Mỹ Hạnh      Chủ tịch Hội đồng quản trị
2. Ông: Mai Thanh Bình      TV HĐQT
3. Ông: Bùi Công Hiệp      TV HĐQTĐL

- Sơ đồ tổ chức Công ty:



- Công ty liên kết: Công ty không có công ty liên kết.

5. Định hướng phát triển:

5.1. Thực hiện tốt Kế hoạch phục vụ hành khách vào các dịp Lễ, Tết năm 2024.

- Tiếp tục tuân thủ đầy đủ các quy định trong công tác điều hành hoạt động vận tải, dịch vụ hỗ trợ vận tải ngày càng đa dạng với chất lượng được nâng cao nhất là trong các đợt cao điểm Lễ, Tết năm 2024.

5.2. Các công trình xây dựng cơ bản

Tiếp tục tập trung triển khai đầu tư xây dựng các dự án đã được phê duyệt. Trong đó tập trung đẩy mạnh triển khai một số dự án về ứng dụng công nghệ thông tin.

5.3. Về công tác đảm bảo an toàn trật tự, an ninh chính trị.

- Đảm bảo tốt tình hình ANTT, TTATXH, PCCN toàn bến xe, nhất là trong các đợt Lễ, Tết.

- Đảm bảo tốt các công tác an toàn giao thông; an toàn vệ sinh lao động; vệ sinh môi trường trong bến xe.

- Tiếp tục duy trì tốt các hoạt động của lực lượng bảo vệ, đội PCCC, lực lượng dân quân tự vệ; Duy trì giữ mối liên hệ chặt chẽ với chính quyền địa phương, Công an phường, quận và cảnh sát PCCC nhằm thực hiện tốt công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự, an toàn, phòng chống cháy nổ trong và xung quanh Bến xe.

#### 5.4. Về công tác tổ chức và lao động

- Tiếp tục rà soát, đánh giá tình hình lao động tại đơn vị để sắp xếp cho phù hợp. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho người lao động và các bộ phận quản lý nhằm đáp ứng tốt nhu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty. Thường xuyên cập nhật các quy chế, quy định của Công ty để phù hợp với pháp luật về Lao động và Doanh nghiệp. Đồng thời, quyết tâm áp dụng KPI – hệ thống quản lý hiệu suất công việc vào hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục đảm bảo thực hiện tốt chế độ chính sách cho CB.CNV.

- Tổ chức các khóa đào tạo về An toàn vệ sinh lao động; Sơ cấp cứu; Thực tập phương án phòng cháy, cứu hộ cứu nạn; Các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ và hỗ trợ người lao động tự đào tạo theo TULĐTT.

- Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động tác nghiệp, đặc biệt quyết tâm từng bước xây dựng thành công văn phòng điện tử.

#### 5.5. Một số công tác khác

- Tiếp tục tổ chức phát động phong trào thi đua yêu nước năm 2024 một cách thiết thực và hiệu quả cao.

- Thực hiện tốt công tác đền ơn đáp nghĩa, chăm lo các đối tượng chính sách xã hội đối tượng có hoàn cảnh khó khăn, và tích cực tham gia các hoạt động từ thiện xã hội khác.

#### 6. Các rủi ro:

- Các cơ quan quản lý Nhà nước tiếp tục tăng cường các biện pháp để chấn chỉnh hoạt động “xe dù, bến cóc”, loại hình vận tải khách cố định núp bóng “xe

hợp đồng”; tuy nhiên, trên thực tế những loại hình này vẫn chưa được xử lý triệt để.

- Chủ trương di dời Bến xe Miền Tây theo quyết định số 568/QĐ-TTg ngày 08/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ ảnh hưởng lớn đến việc hoạch định chiến lược dài hạn của Công ty.

- Lãi suất huy động của các Ngân hàng Nhà nước và Ngân hàng thương mại cổ phần có nhiều biến động, do đó doanh thu hoạt động tài chính sẽ thay đổi theo.

## II. Tình hình hoạt động trong năm:

### 1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023:

Trong năm 2023, hoạt động vận tải hành khách của các doanh nghiệp vận tải và các dịch vụ hỗ trợ vận tải tại Bến xe hồi phục tốt, sản lượng xe xuất bến và hành khách qua bến tăng hơn so với cùng kỳ năm 2022.

Tập thể Ban lãnh đạo và CB.CNV Công ty luôn đoàn kết, triển khai ngay các nhiệm vụ ngay từ đầu năm và đặt quyết tâm cao để vượt qua khó khăn, hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2023 đã đề ra.

Một số chỉ tiêu tài chính đạt được như sau:

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ TH 2023/ KH 2023	Tỷ lệ TH 2023/ TH 2022
1	Hành khách xuất bến (người)	6.690.211	8.786.280	9.236.371	105,12%	138,06%
2	Số lượng xe xuất bến (xe)	324.577	366.095	437.572	119,52%	134,81%
3	Tổng Doanh thu (ngàn đồng)	105.359.901	120.133.432	157.221.353	130,87%	149,22%
4	Lợi nhuận trước thuế (ngàn đồng)	48.119.329	56.037.207	83.447.381	148,91%	173,42%
5	Lợi nhuận sau thuế (ngàn đồng)	38.348.249	44.829.765	66.481.743	148,30%	173,36%
6	Nộp ngân sách (ngàn đồng)	18.663.686	23.207.441	30.552.740	131,65%	163,70%
7	Thu nhập bình quân của người lao động (ngàn đồng/ng/tháng)	18.911	21.155	25.425	120,18%	134,45%

Trong năm 2023, Công ty đã thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Tổ chức phát động các phong trào thi đua năm 2023, tạo tiền đề và khí thế cho việc hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2023.

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023; hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023; Hội nghị khách hàng năm 2023.

- Tổ chức thành công Hội nghị Đại biểu người lao động và Hội nghị đối thoại định kỳ năm 2023.

- Thực hiện tốt công tác phục vụ hành khách trong những ngày Lễ, Tết như: Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023, Giỗ Tổ Hùng Vương, Lễ 30/4 – 01/5 và Quốc khánh 2/9 năm 2023.

- Thực hiện tốt công tác Kế toán Tài chính và kiểm tra tài chính định kỳ theo quy định; quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp, thu nhập cá nhân năm 2022 và thực hiện tốt nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước.

- Hoàn thành báo cáo quản trị, báo cáo giám sát tài chính có vốn góp chi phối, báo cáo thường niên năm 2022, công bố thông tin đúng thời gian quy định.

- Triển khai thực hiện tốt tháng an toàn, vệ sinh lao động năm 2023; hưởng ứng ngày Thế giới không thuốc lá; thực hiện tốt công tác an ninh trật tự, an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ.

- Tiếp tục triển khai các công trình dự án đầu tư xây dựng, cải tạo nâng cấp cơ sở vật chất kỹ thuật tại Bến xe.

- Tổ chức CB.CNV khám sức khỏe năm 2023 tại Công ty.

- Thực hiện tốt công tác quản lý lao động với các giải pháp, phương án về lao động phù hợp.

- Tổ chức công nhân viên, người lao động; cán bộ chủ chốt đi tham quan, nghỉ mát theo Thỏa ước lao động tập thể thành công và an toàn.

- Thực hiện tốt công tác từ thiện xã hội. Đồng thời, tập trung chăm lo cho gia đình người lao động có hoàn cảnh khó khăn.

## 2. Tổ chức và nhân sự:

### 2.1. Danh sách Ban điều hành:

Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty:

+ **Tổng Giám đốc:**

Ông: Đặng Nguyễn Nguyên Huân

+ **Phó Tổng Giám đốc**

Ông: Trần Văn Phương

Ông: Nguyễn Minh Tiến

+ **Kế toán Trưởng:**

Ông: Nguyễn Văn Thành

- Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành:

2.1.1. Tổng Giám đốc

Tóm tắt sơ yếu lý lịch

**Họ và tên: Đặng Nguyễn Nguyên Huân**

- Số CCCD: 079074032904, ngày cấp: 29/7/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

- Giới tính: Nam

- Ngày tháng năm sinh: 01/06/1974

- Nơi sinh: Sài Gòn

- Quốc tịch: Việt Nam

- Dân tộc: Kinh

- Quê quán: Bến Tre

- Địa chỉ thường trú: 81 Nguyễn Trường Tộ, P.13, Quận 4, TP.HCM

- Số điện thoại liên lạc: 0834337777

- Trình độ văn hóa : 12/12

- Trình độ chuyên môn:

<b>Bằng cấp</b>	<b>Chuyên ngành</b>	<b>Cơ sở đào tạo</b>
Cử nhân kinh tế	Kế toán	Trường Đại học Văn Lang
Thạc sỹ	Quản trị kinh doanh	Columbia southern University
Cử nhân chính trị	Tư tưởng văn hóa	Học viện Báo chí Tuyên truyền
Cao cấp	Lý luận chính trị	Học viện chính trị quốc gia HCM



- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không
- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: không, trong đó:
- + Cá nhân: không
- + Được ủy quyền: không
- Số cổ phần của những người có liên quan: không
- Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không

### 2.1.2. Phó Tổng Giám đốc:

Tóm tắt sơ yếu lý lịch

#### 1. Họ và tên: Trần Văn Phương

- Số CCCD: 079064002675, ngày cấp: 13/01/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 17/02/1964
- Nơi sinh: TP.HCM
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: xã An Phú Tây, huyện Bình Chánh, TP HCM
- Địa chỉ thường trú: 26 Lô D, Cư xá Phú Lâm C, P.An Lạc A, Q.Bình Tân, TP.HCM
- Số điện thoại liên lạc: 0903735887
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Trung cấp	Cơ khí Ô tô	Trường Trung học GTVT 6
Đại học	Quản trị kinh doanh	Trường Đại học Mở Bán công TP.HCM
Đại học	Luật	Trường Đại học Luật Hà Nội
Cao cấp	Lý luận chính trị	Học viện chính trị quốc gia HCM

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: 2.000 cổ phần, trong đó:

- + Cá nhân: 2.000 cổ phần
- + Được ủy quyền: không
- Số cổ phần của những người có liên quan: 100 cổ phần
- Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không

## 2. Họ và tên: Nguyễn Minh Tiến

- Số CCCD: 080083000490, ngày cấp: 12/8/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 20/10/1983
- Nơi sinh: Long An
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Long An
- Địa chỉ thường trú: A-11.02, chung cư An Lạc, phường An Lạc, Quận Bình Tân, TP.HCM.
- Số điện thoại liên lạc: 0919040282
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Trung học chuyên nghiệp	Xây dựng cầu đường bộ	Trường Cao đẳng Giao thông Vận tải III
Trung cấp	Lý luận chính trị - hành chính	Trường Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh
Đại học	Xây dựng cầu đường	Trường Đại học Giao thông Vận tải Thành phố Hồ Chí Minh
Đại học	Cử nhân Luật	Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không
- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: không, trong đó:
- + Cá nhân: không
- + Được ủy quyền: không
- Số cổ phần của những người có liên quan: không

- Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không

2.1.3. Kế toán trưởng:

Tóm tắt sơ yếu lý lịch

**Họ và tên: Nguyễn Văn Thành**

- Số CCCD: 082071000025, ngày cấp: 29/11/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

- Giới tính: Nam

- Ngày tháng năm sinh: 23/01/1971

- Nơi sinh: Tiền Giang

- Quốc tịch: Việt Nam

- Dân tộc: Kinh

- Quê quán: Tiền Giang

- Địa chỉ thường trú: F4 Cư xá Phú Lâm B, Phường 13, Quận 6, TP.HCM

- Trình độ văn hóa : 12/12

- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Đại học	Kinh tế vận tải	Đại học Giao thông Vận tải cơ sở 2
Đại học	Kế toán kiểm toán	Đại học Kinh tế - Luật Đại học Quốc gia TP.HCM
Cao học	Kế toán	Trường Đại học Tôn Đức Thắng
Cử nhân chính trị	Tư tưởng văn hóa	Học viện Báo chí Tuyên truyền

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không.

- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: 500 cổ phần, trong đó:

+ Cá nhân: 500 cổ phần

+ Được ủy quyền: không

- Số cổ phần của những người có liên quan: không

- Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không

2.2. Những thay đổi trong Ban điều hành năm 2023: không.

2.3. Số lượng cán bộ nhân viên, tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.

- Số lao động bình quân của Công ty năm 2023: 161 người.

- Chính sách chế độ đối với người lao động:

*Chế độ làm việc:*

Công ty thực hiện chế độ làm việc 08 giờ/ngày, 40 giờ/tuần đối với khối gián tiếp. Khối trực tiếp làm việc theo ca với tổng lượng thời gian là 48 giờ/tuần.

*Chính sách lương:*

Chính sách lương, thưởng, thù lao Công ty thực hiện theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

Công ty thực hiện phân phối lương theo tính chất công việc và trách nhiệm của người lao động, quỹ tiền lương được phân phối trực tiếp cho người lao động, không sử dụng vào mục đích khác. Trường hợp người lao động làm thêm giờ, làm đêm, tăng cường vào dịp Lễ, Tết ... Công ty thực hiện việc chi trả theo đúng quy định của Bộ luật Lao động.

Trong thời gian phòng, chống dịch bệnh theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước, Công ty trả lương cho người lao động theo lương ngừng việc.

*Chính sách khen thưởng:*

Hàng tháng, người lao động được đánh giá, phân loại để làm cơ sở cho việc trả lương và khen thưởng cho người lao động vào cuối năm. Ngoài ra, Công ty thưởng cho người lao động nhân dịp các ngày Lễ lớn như: Tết Nguyên đán, Giỗ tổ Hùng Vương, Lễ 30/04 và Quốc tế Lao động 01/05, Lễ Quốc khánh 2/9, Tết Dương lịch...

Cuối năm, Công ty đạt hoặc vượt kế hoạch đã đề ra thì người lao động được thưởng 01 tháng tiền lương từ quỹ khen thưởng của Công ty.

*Chính sách phúc lợi:*

Ngoài chế độ chính sách theo quy định, người lao động trong Công ty còn được hưởng các chế độ theo thỏa ước lao động tập thể đã được ký kết giữa người sử dụng lao động và Chủ tịch Công đoàn – đại diện cho người lao động. Ngoài ra, Công ty còn chi thêm những khoản chi có tính chất phúc lợi: tiền khám chữa bệnh, tiền mừng sinh nhật, ...

*Bảo hiểm xã hội:*

Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động – bệnh nghề nghiệp cho tất cả những người lao động thuộc diện bắt buộc phải đóng bảo hiểm xã hội theo quy định hiện hành.

### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

#### a. Các khoản đầu tư lớn:

##### *Đầu tư tài chính:*

Năm 2023, Công ty gửi tiền tiết kiệm tại các Ngân hàng Nhà nước và Ngân hàng thương mại cổ phần với các phương thức linh hoạt và phù hợp để đạt hiệu quả cao nhất với số tiền lãi là : 12.317.094.084 đồng.

##### *Đầu tư xây dựng công trình:*

- Hoạt động đầu tư xây dựng trong năm 2023 được Công ty đẩy mạnh. Theo đó đã triển khai thi công và nghiệm thu đưa vào sử dụng các dự án trọng điểm theo kế hoạch đề ra, như sau:

+ Dự án “Cải tạo hiện chờ Bến xe Miền Tây (lần 2)”: đã nghiệm thu đưa vào sử dụng vào ngày 16/8/2023.

+ Dự án “Cải tạo nền trệt Nhà xe 02 bánh – BXMT”: đã nghiệm thu đưa vào sử dụng vào ngày 01/12/2023.

+ Dự án “Cải tạo cáp điện lực (dây cáp và tủ điện) và hệ thống đèn chiếu sáng công cộng toàn bến xe”: đã nghiệm thu đưa vào sử dụng vào ngày 15/8/2023.

+ Dự án “Đầu tư mới hệ thống quản lý và điều hành vận tải bằng ô tô (bao gồm phần mềm và phần cứng)”: đã khởi công ngày 24/8/2023 và dự kiến hoàn thành trong quý II/2024.

+ Dự án “Thay mới mái tôn và duy tu khung kèo thép bãi trả khách”: dự kiến khởi công vào quý I/2024.

+ Dự án “Cải tạo khu nhà làm việc của Tổ duy tu và Tổ vệ sinh thành Kiốt”: đang lập hồ sơ thử tĩnh cọc đề hoàn thiện BCKTKT.

+ Dự án “Lắp mái che công xe ra (công 3)”: Đã thẩm tra hoàn chỉnh để tiến hành triển khai hồ sơ theo quy trình đầu tư dự án.

- Các dự án đầu tư còn lại như: dự án “Lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời”, dự án “Lắp mái che ra xe cho hành khách khu vực phía sau quầy vé của các DNVT tự bán vé” Lập nhiệm vụ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Bến xe Miền Tây hiện hữu tiếp tục hoàn thiện hồ sơ đầu tư và cập nhật các quy định của pháp luật có liên quan.

#### b. Công ty liên kết: Công ty không còn Công ty liên kết.

### 4. Tình hình tài chính:

## a. Tình hình tài chính

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2022 (1)	Năm 2023 (2)	So sánh (2)/(1)%
1	Tổng giá trị tài sản	Đồng	217.900.408.737	284.204.982.878	130,43%
2	Doanh thu thuần	Đồng	94.055.510.414	140.258.530.825	149,12%
3	Lợi nhuận từ hoạt động KD	Đồng	44.228.461.140	78.801.653.681	178,17%
4	Lợi nhuận khác	Đồng	3.890.867.771	4.645.727.780	119,40%
5	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	48.119.328.911	83.447.381.461	173,42%
6	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	38.348.249.034	66.481.743.176	173,36%
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức		13,04%	60,17%	461,46%
8	Sản lượng hành khách	Khách	6.690.211	9.236.371	138,06%
9	Sản lượng xe xuất bến	Xe	324.577	437.572	134,81%

## b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023
1	Khả năng thanh toán		
	Hệ số thanh toán ngắn hạn TSNH/Nợ ngắn hạn	8,45	3,32
	Hệ số thanh toán nhanh TSNH - (Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	8,44	3,32
2	Chỉ tiêu cơ cấu vốn		
	Hệ số nợ/Tổng tài sản	12,28%	28,6%
	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	13,99%	40,06%
3	Chỉ tiêu năng lực hoạt động		
	Vòng quay hàng tồn kho		
	Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	2.805	555
4	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	43,16%	49,35%
	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	40,77%	47,4%
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	20,06%	32,76%
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	17,6%	23,39%
	Hệ số lợi nhuận từ hoạt động KD/Doanh thu thuần	47,02%	56,18%

## 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

## a. Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 2.500.000 cổ phần;
- Loại cổ phần: tất cả đều là cổ phần phổ thông;
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 2.500.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và cam kết của người sở hữu: 0 cổ phần

## b. Cơ cấu cổ đông: theo danh sách chốt cổ đông ngày 5/6/2023

STT	Cổ đông	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
1	Cổ đông lớn	83,25%	
	Cổ đông nhỏ	16,75%	
2	Cổ đông tổ chức	88,84%	
	Cổ đông cá nhân	11,16%	
3	Cổ đông trong nước	71,53%	
	Cổ đông nước ngoài	28,47%	
4	Cổ đông nhà nước	51%	
	Cổ đông khác	49%	

## c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Trong năm 2023, Công ty không tăng vốn điều lệ thông qua các hình thức như: chào bán cổ phiếu ra công chúng, chào bán riêng lẻ, chuyển đổi trái phiếu, chuyển đổi chứng quyền, phát hành cổ phiếu thưởng, trả cổ tức bằng cổ phiếu.

## 6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty:

## 6.1. Tác động lên môi trường:

Hiện nay, Công ty có trên 137 đơn vị vận tải với khoảng 2.066 phương tiện, hoạt động trên 128 tuyến đường về 29 tỉnh, thành phố khắp cả nước. Số lượng phòng bán vé là 32 phòng, khai thác cho thuê từ phòng số 10 đến phòng số 33, trong đó gồm 98 ô bán vé; các điểm kinh doanh ăn uống: 12 địa điểm, hàng ngày phục vụ trên 25.000 hành khách đi đến các tỉnh/thành trong cả nước. Trong hoạt động kinh doanh, công tác vệ sinh, môi trường luôn được Công ty quan tâm sâu sát để phục vụ ngày càng tốt hơn nhu cầu đi lại của hành khách, tạo môi trường làm việc thoải mái, an toàn cho người lao động. Công ty đã được Sở Tài nguyên và Môi trường TP.HCM cấp phép số 30/GPMT-STNMT-CCBVMT theo quy định của Luật bảo vệ môi trường năm 2020, đồng thời hàng

năm Công ty đều có báo cáo công tác bảo vệ môi trường, do đó, không làm ảnh hưởng đến môi trường xung quanh, môi trường làm việc và phát thải khí nhà kính.

#### 6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: Không có

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không có.

#### 6.3. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp năm 2023 là: 1.340.327 KW.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không có.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng: Không có.

#### 6.4. Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

- Nguồn nước cung cấp: Công ty Cổ phần cấp nước Chợ Lớn

- Tổng lượng nước sử dụng trong năm 2023: 43.387 m<sup>3</sup>

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không có

#### 6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

#### 6.6. Chính sách liên quan đến người lao động:

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Lao động bình quân năm 2023: 150 người

- Thu nhập bình quân: 25.424.857 đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:



- Công ty thực hiện tốt chế độ lương, thưởng và các chế độ chính sách khác cho người lao động. Báo cáo quỹ tiền lương của người lao động, tiền lương, thù lao của người quản lý năm 2022 và kế hoạch năm 2023.

- Tổ chức thành công Hội nghị đại biểu người lao động năm 2023 đúng theo kế hoạch đề ra; theo đó, Hội nghị đã thông qua các văn kiện và bầu ra các thành viên đại diện tập thể lao động tham gia đối thoại định kỳ năm 2023.

- Trang bị đồng phục năm 2023 cho CB.CNV Công ty, tổ chức cho người lao động đi tham quan, nghỉ mát 5 ngày 4 đêm tại Đà Loan.

- Tổ chức CB.CNV Công ty khám sức khỏe định kỳ năm 2023 tại Công ty theo quy định và Thỏa ước lao động tập thể (Năm 2023, Công ty bổ sung thêm mục khám tầm soát ung thư tiền liệt tuyến và tầm soát ung thư tuyến tụy cho CB.CNV).

- Mua bảo hiểm tai nạn cá nhân cho CBCNV với mức bồi thường trách nhiệm là 50.000.000 đồng/người.

- Các chế độ khác theo Thỏa ước lao động tập thể được công ty thực hiện tốt.

#### c) Hoạt động đào tạo người lao động:

Công ty luôn quan tâm đến công tác đào tạo, nâng cao kiến thức, kỹ năng của nguồn nhân lực. Cụ thể năm 2023:

- Cử CBCNV tham gia các lớp đào tạo nâng cao chuyên môn nghiệp vụ; đặc biệt nhằm mục tiêu tiếp cận và làm chủ công nghệ trong thời đại chuyển đổi số hiện nay, Công ty đã tổ chức lớp đào tạo "Nền tảng chuyển đổi số dành cho lãnh đạo" với thành phần tham dự là cán bộ chủ chốt, tổ trưởng, tổ phó và nhân viên khối văn phòng, nhân viên điều hành, bán vé.

- Ứng dụng công cụ KPI: Thực hiện triển khai và đánh giá thử nghiệm KPI đối với tất cả phòng, ban để tăng hiệu suất lao động của từng vị trí đảm bảo hoàn thành mục tiêu Công ty đặt ra.

- Đã thực hiện luân chuyển cán bộ quản lý các phòng Tổ chức Hành chính và phòng Bảo vệ phù hợp với tình hình thực tế của Công ty nhằm nâng cao hơn nữa khả năng quản lý, lãnh đạo của các phòng.

- Thực hiện phương án sắp xếp lại nhân sự phòng Bảo vệ chuyên đổi mô hình quản lý theo Tổ sang quản lý Ca làm việc, đảm bảo nhân sự đảm đương được đầy đủ các vị trí công tác.

- Tiếp tục thực hiện việc định biên lại lao động của các phòng nhằm nâng cao năng suất lao động.

#### 6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Ngoài nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, Công ty luôn tích cực tham gia các hoạt động từ thiện xã hội tại địa phương và thường xuyên hỗ trợ địa phương khi có yêu cầu.

Trong năm 2023, Công ty đã hỗ trợ UBND phường An Lạc chăm lo gia đình có hoàn cảnh khó khăn dịp Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023; hỗ trợ kinh phí thực hiện chương trình "Trung thu yêu thương" lần 11 năm 2023 của BCH Đoàn Tổng Công ty; tài trợ chương trình "Trái tim nhân ái" lần 15 năm 2023; đóng góp chương trình "Đồng hành và chia sẻ" với công trình "05 căn nhà nghĩa tình quân nhân" cho Bộ Tư lệnh Tp.HCM và "Nhà vệ sinh trường học" cho Phòng Giáo dục và Đào tạo Huyện Nam Trà My tỉnh Quảng Nam; xây dựng 02 căn nhà Tình nghĩa; hỗ trợ xây dựng 01 căn nhà tình thương; xây dựng 2 căn nhà Đại đoàn kết; phụng dưỡng Mẹ Việt Nam anh hùng.

### **III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc**

#### 1. Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023:

Năm 2023, Ban Tổng Giám đốc đã điều hành Công ty hoàn thành và vượt các chỉ tiêu về tài chính so với kế hoạch đã đề ra.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 như sau:

- Tổng doanh thu: 157.221.352.689 đồng, đạt 130,87% so với kế hoạch năm 2023 và đạt 149,22% so với cùng kỳ năm 2022.

- Lợi nhuận trước thuế: 83.447.381.461 đồng, đạt 148,91% so với kế hoạch năm 2023 và đạt 173,42% so với cùng kỳ năm 2022.

- Lợi nhuận sau thuế: 66.481.743.176 đồng, đạt 148,3% so với kế hoạch năm 2023 và đạt 173,36% so với cùng kỳ năm 2022.

- Nộp ngân sách: 30.552.739.863 đồng, đạt 131,65% so với kế hoạch năm 2023 và đạt 163,7% so với cùng kỳ năm 2022.

- Thu nhập bình quân của người lao động đạt 25.424.857 đồng/người/tháng, đạt 120,18% so với kế hoạch năm 2023 và đạt 134,45% so với cùng kỳ năm 2022.

- Dự kiến chia cổ tức cho cổ đông: 160%.

\* Những tiến bộ Công ty đạt được:

- Xây dựng Kế hoạch ngắn hạn, dài hạn để cải tiến, áp dụng CNTT vào các quy trình tác nghiệp, nâng cao năng suất lao động và tăng hiệu quả công việc. Trong năm 2023 có 4 sáng kiến, giải pháp ứng dụng CNTT vào công tác quản lý, điều hành hoạt động vận tải tại Bến xe Miền Tây.

- Tổng hợp số lượt truy cập, đánh giá xu hướng truy cập của khách hàng vào website Công ty nhằm vận dụng lợi thế trên nền tảng mạng internet tìm kiếm loại hình kinh doanh mới tăng thêm doanh thu cho Công ty.

- Kết hợp với Công ty Vexere nhằm tăng thêm các nguồn vé từ các ĐVVT khác nhằm mở rộng thêm các hình thức bán vé nhằm tăng thêm nguồn thu từ các hoạt động trên nền tảng internet.

- Thường xuyên kiểm tra, tuyên truyền các mối đe dọa trên không gian mạng, cách phòng tránh cho CBCNV Công ty.

- Tiếp tục triển khai các công trình dự án đầu tư xây dựng, cải tạo nâng cấp cơ sở vật chất kỹ thuật tại Bến xe.

- Thực hiện tốt công tác quản lý lao động với các giải pháp, phương án về lao động phù hợp.

- Thực hiện tốt công tác từ thiện xã hội. Đồng thời, tập trung chăm lo cho gia đình người lao động có hoàn cảnh khó khăn.

- Trong năm 2023, Hội đồng sáng kiến Công ty đã công nhận 10 sáng kiến giải pháp mới. Trong đó, có nhiều sáng kiến, giải pháp nhằm nâng cao chất lượng phục vụ hành khách và quản lý Bến xe không ngừng được hiệu quả tốt hơn.

## 2. Tình hình tài chính:

Tình hình tài chính của Công ty minh bạch và lành mạnh.

### a) Tình hình tài sản:



Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2023 là 284.204.982.878 đồng, đạt 130,43% so với đầu kỳ, tương ứng số tiền 66.304.574.141 đồng.

- Tài sản dài hạn chiếm 10,04% trên tổng tài sản.
- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn: Không có.
- Tại thời điểm cuối năm 2023, các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn chiếm 70,47% trên tổng tài sản, chủ yếu là các khoản tiền gửi có kỳ hạn tại các Ngân hàng thương mại.

Công ty sử dụng tài sản có hiệu quả và không có nợ phải thu quá hạn làm ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh.

b) Tình hình nợ phải trả:

- Nợ phải trả: Theo cơ cấu vốn của Công ty tại thời điểm 31/12/2023, tỷ lệ Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn là 28,6%, tỷ lệ này luôn nhỏ hơn 50%, chứng tỏ Công ty không gặp khó khăn về vốn.

- Nguồn vốn chủ sở hữu: Nguồn vốn chủ sở hữu vào cuối năm 2023 là 202.912.675.278 đồng, chiếm 71,4% trên tổng nguồn vốn.

Đến cuối năm 2023, Công ty không có khoản vay nào, hoạt động kinh doanh của Công ty hoàn toàn bằng vốn góp của cổ đông.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Đã thực hiện luân chuyển cán bộ quản lý các phòng Tổ chức Hành chính và phòng Bảo vệ phù hợp với tình hình thực tế của Công ty nhằm nâng cao hơn nữa khả năng quản lý, lãnh đạo của các phòng.

- Thực hiện phương án sắp xếp lại nhân sự phòng Bảo vệ chuyển đổi mô hình quản lý theo Tổ sang quản lý Ca làm việc, đảm bảo nhân sự đảm đương được đầy đủ các vị trí công tác.

- Thực hiện tốt công tác quản lý lao động với các giải pháp, phương án về lao động phù hợp.

- Tiếp tục thực hiện việc định biên lại lao động của các phòng nhằm nâng cao năng suất lao động.

- Cử CBCNV tham gia các lớp đào tạo nâng cao chuyên môn nghiệp vụ; đặc biệt nhằm mục tiêu tiếp cận và làm chủ công nghệ trong thời đại chuyển đổi

số hiện nay, Công ty đã tổ chức lớp đào tạo "Nền tảng chuyên đổi số dành cho lãnh đạo".

- Trung tâm chứng nhận phù hợp Quacert đã tiến hành đánh giá giám sát định kỳ lần thứ II vào ngày 12/12/2023 nhằm duy trì giấy chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015. Qua đó, trung tâm Quacert đánh giá lãnh đạo Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây có cam kết cao trong việc duy trì hệ thống; hiệu lực của các quy trình trong hệ thống tương đối cao; cán bộ nhân viên am hiểu chuyên môn, cầu thị và nỗ lực áp dụng hệ thống; dịch vụ có chất lượng ổn định được khách hàng tin tưởng lựa chọn.

- Công ty đã thuê đơn vị tư vấn có chuyên môn để lập hồ sơ thực hiện thủ tục xin cấp giấy phép môi trường theo quy định Luật bảo vệ môi trường năm 2020. Theo đó, Sở Tài Nguyên và Môi Trường đã đến thẩm tra thực tế và cấp giấy phép Môi trường cho Công ty với thời hạn 10 năm.

- Công ty bố trí Tổ camera chuyên trách phối hợp với lực lượng bảo vệ giám sát hoạt động của xe ô tô và người lái xe trong khu vực bến thông qua hệ thống camera, kịp thời phát hiện và xử lý những trường hợp vi phạm nội quy của bến.

- Ứng dụng phần mềm kiểm soát xe ra vào bến nhằm kiểm soát được mật độ xe đậu, đỗ trong bến và đưa ra cảnh báo chống ùn ứ xe ở các thời gian cao điểm.

- Giám sát hoạt động của xe ô tô và người lái xe trong khu vực bến thông qua hệ thống camera, kịp thời phát hiện và xử lý những trường hợp vi phạm nội quy của bến.

- Công ty đã triển khai thực hiện "Sắp xếp lại các vị trí xe lên tải, vị trí bán vé của các ĐVVT ủy thác bến bán vé"; nhằm tạo sự yên tâm cho các ĐVVT vào bến hoạt động khi được sắp xếp vị trí xe lên tải phù hợp với yêu cầu của đơn vị; tạo được sự hài lòng của khách hàng, chất lượng dịch vụ và phục vụ của bến xe ngày càng được nâng cao đúng phương châm hoạt động của Công ty là "An toàn - Văn minh - Hiện đại" nhằm thu hút được nhiều doanh nghiệp, hành khách đi, đến và sử dụng các dịch vụ tại Bến xe.

- Công ty đã triển khai áp dụng lệnh vận chuyển điện tử đến các đơn vị vận tải đảm bảo thực hiện đúng quy định.

- Ứng dụng công cụ KPI: Thực hiện triển khai và đánh giá thử nghiệm KPI đối với tất cả phòng, ban để tăng hiệu suất lao động của từng vị trí đảm bảo hoàn thành mục tiêu Công ty đặt ra.

- Ứng dụng CNTT vào công tác quản lý, điều hành hoạt động vận tải tại Bến xe Miền Tây.

#### 4. Kế hoạch kinh doanh năm 2024:

Một số chỉ tiêu chủ yếu:

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Tỷ lệ KH 2024/TH 2023
1	Hành khách xuất bến (người)	9.236.371	9.427.950	102,07%
2	Số lượng xe xuất bến (xe)	437.572	448.950	102,60%
3	Doanh thu (ngàn đồng)	157.221.353	160.529.000	102,10%
4	Lợi nhuận trước thuế (ngàn đồng)	83.447.381	86.049.800	103,12%
5	Lợi nhuận sau thuế (ngàn đồng)	66.481.743	68.839.840	103,55%
6	Nộp ngân sách (ngàn đồng)	30.552.740	31.712.960	103,80%
7	Thu nhập bình quân của người lao động (ngàn đồng/ng/tháng)	25.425	26.333	103,57%

Các giải pháp thực hiện:

Để hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2024, Công ty đề ra các nhóm giải pháp sau:

##### 4.1. Nhóm giải pháp về quản lý

- Tiếp tục thực hiện tốt và tuyên truyền các đơn vị vận tải đang hoạt động tại Bến xe cùng thực hiện tốt các quy định của Nhà nước về hoạt động vận tải và đẩy mạnh việc tìm kiếm nguồn khách hàng mới nhằm gia tăng nguồn thu cho Công ty.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, tổ chức Hội nghị người lao động và đối thoại định kỳ tại nơi làm việc.

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định của Công ty; các quy trình quản lý, các quy trình tác nghiệp cho phù hợp với quy định của pháp luật và thực tế tại đơn vị.

- Tiếp tục duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015.

- Tiếp tục tập trung phát huy tốt vai trò làm việc của Ban Công nghệ thông tin.

- Chính thức thực hiện áp dụng bộ chỉ số đánh giá hiệu quả công việc - KPI để theo dõi, nâng cao hiệu quả, hiệu suất làm việc của người lao động; đảm bảo hoàn thành những mục tiêu đề ra theo kế hoạch; kịp thời phát hiện hạn chế để cải thiện; làm cơ sở đánh giá minh bạch, chính xác để đề ra chế độ lương thưởng, kỷ luật phù hợp.

#### 4.2. Nhóm giải pháp về đầu tư xây dựng

- Phối hợp với các đơn vị tư vấn đẩy nhanh tiến độ thực hiện theo kế hoạch đề ra của từng dự án. Trong đó tập trung các dự án chuyển tiếp 2023, gồm: Lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời; Cải tạo khu làm việc của Tổ Duy tu và Tổ Vệ sinh thành kiốt; Lắp mái che ra xe cho hành khách khu vực phía sau quầy vé của các DNVT tự bán vé; Lập nhiệm vụ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Bến xe Miền Tây hiện hữu; Đầu tư mới hệ thống quản lý và điều hành vận tải bằng ô tô (bao gồm phần mềm và phần cứng).

- Ngoài ra, đầu tư thêm và thực hiện áp dụng có hiệu quả các phần mềm vào các quy trình tác nghiệp để nâng cao năng suất lao động; thực hiện có hiệu quả hệ thống bán vé qua mạng và các tiện ích phục vụ hành khách.

- Thực hiện tốt việc triển khai các công trình xây dựng cơ bản khác theo kế hoạch, tiếp tục cải thiện cơ sở vật chất kỹ thuật, nâng cao vẻ mỹ quan của bến xe; tạo nguồn thu ổn định cho Công ty và duy trì cho các năm tiếp theo.

#### 4.3. Nhóm giải pháp về chất lượng dịch vụ

- Sắp xếp các loại hình kinh doanh dịch vụ tại Bến xe hợp lý, khoa học, đảm bảo nề nếp và hiệu quả hơn; khai thác thêm nguồn thu từ các hoạt động quảng cáo...

- Tiếp tục nghiên cứu sắp xếp bố trí hợp lý các phân khu chức năng của Bến xe đảm bảo hợp lý, khoa học; đem lại giá trị gia tăng và các tiện ích đảm bảo hài hòa giữa các Doanh nghiệp vận tải và phục vụ hành khách tốt hơn.

- Thường xuyên chấn chỉnh lề lối làm việc tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các khách hàng, đối tác; nâng cao các tiện ích phục vụ hành khách và tuân thủ đầy đủ chính sách chất lượng, phương châm hoạt động của Công ty.

- Chú trọng phát động phong trào thi đua, phát huy sáng kiến trong lao động sản xuất; thực hành tiết kiệm; chống lãng phí; chống tiêu cực.

- Thực hiện xây dựng kế hoạch phục vụ hành khách trong dịp Lễ, Tết Dương lịch năm 2024, Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024,... làm việc với các đơn vị vận tải để chuẩn bị tốt phương án điều động phương tiện.

- Tổ chức tốt Đại hội đồng cổ đông và Hội nghị khách hàng năm 2024.

#### 5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến của kiểm toán:

Kiểm toán thống nhất toàn phần với báo cáo tài chính của Công ty năm 2023, không có ý kiến gì thêm.

#### 6. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty:

- Công ty đã xây dựng và ban hành Kế hoạch công tác bảo vệ môi trường năm 2023 để triển khai thực hiện.

- Công ty luôn quan tâm thực hiện tốt công tác vệ sinh bền bãi; chấp hành tốt các quy định của Nhà nước về Bảo vệ môi trường.

- Thường xuyên tuyên truyền đến CB.CNV, chủ phương tiện, lái phụ xe, hộ kinh doanh buôn bán, những người hoạt động trong Bến xe và hành khách việc chấp hành các quy định của pháp luật về công tác Bảo vệ môi trường; đặc biệt là Nghị định 55/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

- Công ty đã xây dựng và ban hành Kế hoạch phòng chống thuốc lá năm 2023 để triển khai thực hiện. Ngoài ra, thường xuyên tổ chức tuyên truyền và đưa vào hợp đồng để xử phạt nếu nhân viên, lái phụ xe của các doanh nghiệp vận tải vi phạm quy định cấm hút thuốc lá; quy định các vị trí được hút thuốc lá trong Bến xe.

- Công ty đã được Sở Tài Nguyên và Môi Trường cấp giấy phép môi trường cho Công ty với thời hạn 10 năm.

- Công ty đã ký hợp đồng với các đơn vị có chức năng để thu gom và xử lý chất thải nguy hại và đo đạc môi trường 2 lần/năm để lập báo cáo bảo vệ môi trường năm 2023 theo quy định pháp luật.



- Thực hiện tốt công tác đền ơn đáp nghĩa, chăm lo các đối tượng chính sách xã hội đối tượng có hoàn cảnh khó khăn, tích cực tham gia các hoạt động từ thiện xã hội khác và cấp trên phát động.

#### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

##### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:**

Trong năm 2023, Công ty đã hoàn thành kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2023 đã đề ra.

Hội đồng quản trị đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 giao, hoạt động tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty, thực hiện đúng vai trò quản lý và chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, bảo toàn và phát triển nguồn vốn của Công ty.

Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 vào ngày 20/4/2023. Tùy theo yêu cầu công việc, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ hoặc lấy ý kiến bằng văn bản để ban hành các Nghị quyết, Quyết định và Ban Tổng Giám đốc thực hiện.

Các báo cáo tài chính quý, năm đã lập và công bố thông tin đúng thời gian qui định.

Chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc đảm bảo thực hiện tốt hoạt động kinh doanh, công tác vệ sinh môi trường, giữ gìn an ninh trật tự và phòng chống cháy nổ tại Công ty.

Tiếp tục chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc đầu tư các công trình chuyên tiếp trong năm 2023. Góp phần nâng cao chất lượng phục vụ hành khách và các doanh nghiệp vận tải, các công trình xây dựng tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.

Tiếp tục xây dựng giao tiếp ứng xử của nhân viên ngày càng tốt hơn.

Tài chính Công ty lành mạnh, minh bạch, rõ ràng.

##### **2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc:**

Tập thể Ban lãnh đạo đã thực hiện hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 mà Nghị quyết của Hội đồng quản trị và ĐHĐCĐTN năm 2023 đặt ra.

Tổng Giám đốc đã phân công nhiệm vụ rõ ràng trong Ban Tổng Giám đốc để điều hành các hoạt động của Công ty và phối hợp chặt chẽ với các phòng, ban

chức năng thực hiện tốt nhiệm vụ do Hội đồng quản trị và ĐHĐCĐTN năm 2023 giao cho. Bộ máy điều hành có sự năng động, sáng tạo, thận trọng đều tuân thủ theo quy định pháp luật, điều lệ, quy chế của Công ty và các qui định của pháp luật hiện hành. Ban Tổng Giám đốc luôn có sự đoàn kết thống nhất cao trong việc thực hiện nhiệm vụ, phát huy sức mạnh tập thể, sẵn sàng đóng góp cho sự phát triển của Công ty và lợi ích của các cổ đông.

Duy trì tốt các cuộc họp giao ban định kỳ, chuyên đề để đánh giá kết quả công tác và đề ra công tác trong thời gian tới.

Đồng hành và chia sẻ những khó khăn với các tổ chức và cá nhân đang hoạt động kinh doanh tại Bến xe.

Khai thác và quản lý chặt chẽ các nguồn thu của Công ty; thực hành tốt công tác tiết kiệm, chống lãng phí; quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015.

Ứng dụng công cụ KPI để tăng hiệu suất lao động của từng vị trí đảm bảo hoàn thành mục tiêu Công ty đặt ra.

Đã thực hiện luân chuyển cán bộ quản lý các phòng nhằm nâng cao hơn nữa khả năng quản lý, lãnh đạo của các phòng.

Thực hiện phương án sắp xếp lại nhân sự phòng Bảo vệ chuyển đổi mô hình quản lý theo Tổ sang quản lý Ca làm việc, đảm bảo nhân sự đảm đương được đầy đủ các vị trí công tác.

Tiếp tục thực hiện việc định biên lại lao động của các phòng nhằm nâng cao năng suất lao động.

### 3. Các kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị:

Chủ đề năm 2024, với phương châm tiếp tục xây dựng Bến xe “An toàn - Văn minh - Hiện đại”.

- Chuẩn bị tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

- Tiếp tục tuân thủ đầy đủ các quy định trong công tác điều hành hoạt động vận tải, dịch vụ hỗ trợ vận tải ngày càng đa dạng với chất lượng được nâng cao nhất là trong các đợt cao điểm Lễ, Tết năm 2024.

- Tiếp tục tập trung triển khai đầu tư xây dựng các dự án đã được phê duyệt. Trong đó tập trung đẩy mạnh triển khai một số dự án về ứng dụng công nghệ thông tin.

- Bằng nguồn nhân lực tại chỗ và phối hợp tốt với chính quyền địa phương đảm bảo tốt tình hình an ninh trật tự, trật tự an toàn xã hội, phòng chống cháy nổ, an toàn giao thông, vệ sinh môi trường ... trong bến xe, phục vụ tốt nhất cho nhu cầu đi lại của hành khách và các đơn vị vận tải hoạt động trong bến.

- Tiếp tục rà soát, đánh giá tình hình lao động tại đơn vị để sắp xếp cho phù hợp. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho người lao động và cán bộ quản lý nhằm đáp ứng tốt nhu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty. Thường xuyên cập nhật các quy chế, quy định của Công ty để phù hợp với pháp luật về Lao động và Doanh nghiệp. Đồng thời, quyết tâm áp dụng KPI – hệ thống quản lý hiệu suất công việc vào hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động tác nghiệp, đặc biệt quyết tâm từng bước xây dựng thành công văn phòng điện tử.

- Thực hiện tốt công tác đền ơn đáp nghĩa, chăm lo các đối tượng chính sách xã hội đối tượng có hoàn cảnh khó khăn, và tích cực tham gia các hoạt động từ thiện xã hội khác.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát chặt chẽ công nợ, tích cực đôn đốc và thu hồi nợ để tránh rủi ro xảy ra.

- Chấp hành việc công bố thông tin theo quy định của UBCKNN và Sở GDCKHN.

- Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông; nâng cao thu nhập, quyền và lợi ích cũng như điều kiện làm việc cho người lao động.

## **V. Quản trị Công ty**

### **1. Hội đồng quản trị**

#### *a. Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị:*

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây có 05 thành viên.

- |                                 |                    |
|---------------------------------|--------------------|
| 1. Bà: Lê Thị Mỹ Hạnh           | Chủ tịch           |
| 2. Ông: Đặng Nguyễn Nguyên Huân | Thành viên         |
| 3. Ông: Trần Văn Phương         | Thành viên         |
| 4. Ông: Mai Thanh Bình          | Thành viên         |
| 5. Ông: Bùi Công Hiệp           | Thành viên độc lập |

Tóm tắt lý lịch như sau:

#### **1. Họ và tên: Lê Thị Mỹ Hạnh – Chủ tịch HĐQT**

- Số CCCD: 079177014898, ngày cấp: 7/4/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

- Giới tính: Nữ

- Ngày tháng năm sinh: 30/01/1977

- Nơi sinh: TP.HCM

- Quốc tịch: Việt Nam

- Dân tộc: Kinh

- Quê quán: Tây Ninh

- Địa chỉ thường trú: 18A/111/5 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Đa Kao, Q1, TP.HCM

- Số điện thoại liên lạc: 19007373 (101)

- Trình độ văn hóa : 12/12

- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Cử nhân	Quản trị Kinh doanh	Trường ĐH Kinh tế TP.HCM
Thạc sĩ	Quản trị Kinh doanh	Trường ĐH Kinh tế TP.HCM
	Anh văn C	Đại học sư phạm TP.HCM
	Lý luận chính trị	Học viện hành chính KV II
	Giám đốc nhân sự	Trường doanh nhân Pace

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Phó Bí thư thường trực Đảng ủy Tổng Công ty Samco.

- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: 1.275.000 cổ phần, trong đó:

+ Cá nhân: 0 cổ phần

+ Được ủy quyền : 1.275.000 cổ phần (Do cổ đông Nhà nước - SAMCO ủy quyền)

- Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không

**2. Họ và tên: Đặng Nguyễn Nguyên Huân - Thành viên HĐQT**

(Tóm tắt lý lịch được trình bày phần Tổng Giám đốc)

**3. Họ và tên: Trần Văn Phương - Thành viên HĐQT**

(Tóm tắt lý lịch được trình bày phần Phó Tổng Giám đốc)

**4. Họ và tên: Mai Thanh Bình – Thành viên HĐQT**

- Số CMND: 038057004094 Ngày cấp: 26/12/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

- Giới tính: Nam

- Ngày tháng năm sinh: 10/12/1957

- Nơi sinh: Thanh Hóa

- Quốc tịch: Việt Nam

- Dân tộc: Kinh

- Quê quán: Thanh Hóa.

- Địa chỉ thường trú: 18-20 Trần Quang Long, Phường 19, Quận Bình Thạnh, TP. HCM.

- Số điện thoại liên lạc: 0903911442

- Trình độ văn hóa : 12/12

- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
	Kinh tế ngoại thương	Trường Đại học kinh tế TP.HCM

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không có

- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: 250.500 cổ phần, trong đó:

+ Cá nhân: Không

+ Được ủy quyền: 250.500 cổ phần

- Số cổ phần của những người có liên quan: không

- Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không

**5. Họ và tên: Bùi Công Hiệp – Thành viên HĐQTĐL**

- Số CMND: 079056002878 Ngày cấp: 27/4/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

- Giới tính: Nam

- Ngày tháng năm sinh: 27/4/1956

- Nơi sinh: TP.HCM



- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: TP.HCM
- Địa chỉ thường trú: 745/81/7 đường Quang Trung, Phường 12, Quận Gò Vấp, TP. HCM.
- Số điện thoại liên lạc: 0909262109
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
	Luật	Trường Đại học Huế

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không có
- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: 0 cổ phần, trong đó:
  - + Cá nhân: Không
  - + Được ủy quyền: Không
- Số cổ phần của những người có liên quan: không
- Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không

**Cơ cấu HĐQT:**

- Số thành viên HĐQT trực tiếp tham gia điều hành Công ty: 2/5, tỷ lệ 40%
- Số thành viên độc lập không điều hành: 3/5, tỷ lệ: 60%

*b. Các tiểu ban Hội đồng quản trị:*

Hội đồng quản trị Công ty không tổ chức các tiểu ban Hội đồng quản trị.

*c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:*

Trong năm 2023, HĐQT Công ty đã thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đã đề ra; thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp.

HĐQT đã chủ động đề ra những giải pháp kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, đảm bảo đời sống và việc làm của người lao động, các chỉ tiêu tài chính năm 2023 của Công ty đều vượt so với kế hoạch đã đề ra.

Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2023:

Năm 2023, HĐQT Công ty đã ban hành 08 Nghị quyết và 11 Quyết định gồm:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	08/NQ-BXMT	13/2/2023	Về việc cử người đại diện tham gia Ban vận động thành lập Hiệp hội bến xe khách Việt Nam và tham gia hoạt động Hiệp hội.	100%
02	09/QĐ-BXMT	13/2/2023	Về việc cử người đại diện tham gia Ban vận động thành lập Hiệp hội bến xe khách Việt Nam và tham gia hoạt động Hiệp hội.	
03	17/NQ-HĐQT	7/3/2023	- Thống nhất thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 vào ngày 20/4/2023. - Các nội dung trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.	100%
04	02/QĐ-HĐQT	29/3/2023	Phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật, dự án: Cải tạo cáp điện lực (dây cáp và tủ điện) và hệ thống đèn chiếu sáng công cộng toàn bến xe.	
05	03/QĐ-HĐQT	29/3/2023	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, dự án: Cải tạo cáp điện lực (dây cáp và tủ điện) và hệ thống đèn chiếu sáng công cộng toàn bến xe.	
06	25/NQ-HĐQT	30/3/2023	- Thống nhất thông qua báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022. Phương hướng, nhiệm vụ năm 2023. - Thống nhất báo cáo thực hiện đầu tư năm 2022 và tiếp tục triển khai thực hiện các công trình đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua trong năm 2022 không thay đổi về tổng mức đầu tư và sẽ báo cáo tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên gần nhất. - Thống nhất báo cáo tình hình thực hiện sử dụng lao động; quỹ tiền lương, thưởng của người lao động; quỹ tiền lương, thưởng, thù lao của người quản lý và trích	100%

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			lập các quỹ năm 2022. Kế hoạch sử dụng lao động và quỹ tiền lương năm 2023. - Thống nhất thông qua các nội dung tài liệu trình tại ĐHCĐTN năm 2023 tổ chức vào ngày 20/4/2023.	
07	04/QĐ-HĐQT	10/4/2023	Về việc phê duyệt thiết kế thi công – tổng dự toán (điều chỉnh), dự án: Hệ thống quản lý và điều hành vận tải bằng ô tô.	
08	05/QĐ-HĐQT	10/4/2023	Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu (điều chỉnh), dự án: Hệ thống quản lý và điều hành vận tải bằng ô tô.	
09	36/NQ-HĐQT	13/4/2023	- Thông qua báo cáo sơ kết hoạt động sản xuất kinh doanh Quý I năm 2023. Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 9 tháng cuối năm 2023. - Thống nhất thông qua chương trình chi tiết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 tổ chức vào ngày 20/4/2023.	100%
10	12/QĐ-HĐQT	31/5/2023	Về việc phê duyệt dự toán chuẩn bị đầu tư và kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư, dự án: Thay mới máy tôn và duy tu khung kèo thép bãi trả khách.	
11	20/QĐ-HĐQT	28/6/2023	Về việc phê duyệt dự toán chuẩn bị đầu tư và kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư, dự án: Cải tạo nền trệt nhà xe 02 bánh.	
12	45/NQ-HĐQT	10/7/2023	Thống nhất chọn Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam để soát xét báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm 2023	100%
13	50/NQ-HĐQT	17/7/2023	Thông qua báo cáo sơ kết hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2023. Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2023	100%
14	27/QĐ-HĐQT	11/10/2023	Phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án: Cải tạo nền trệt nhà giữ xe 02 bánh	
15	28/QĐ-HĐQT	11/10/2023	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Cải tạo nền trệt nhà giữ xe 02 bánh	



STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
16	65/NQ-HĐQT	17/10/2023	- Thông qua báo cáo sơ kết hoạt động sản xuất kinh doanh 9 tháng năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2023. - Thống nhất thông qua quỹ tiền lương, tiền thưởng của người lao động, quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người quản lý thực hiện năm 2022 và kế hoạch năm 2023.	100%
17	66/NQ-HĐQT	17/10/2023	Thống nhất thông qua điều chỉnh tổng mức đầu tư của dự án, công trình “Cải tạo khu nhà làm việc của tổ Duy tu và tổ Vệ sinh thành kiốt” từ 2.000.000.000 đồng lên 5.000.000.000 đồng trong kế hoạch đầu tư năm 2023 của Công ty	100%
18	33/QĐ-HĐQT	18/10/2023	Phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án: Thay mới mái tôn và duy tu khung kèo thép bãi trả khách.	
19	34/QĐ-HĐQT	11/10/2023	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án: Thay mới mái tôn và duy tu khung kèo thép bãi trả khách.	

*d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:*

Thành viên HĐQT độc lập có tham gia đầy đủ và đóng góp ý kiến xây dựng Nghị quyết trong các cuộc họp HĐQT.

*e. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty:*

1. Trần Văn Phương – TV HĐQT

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị trong năm: không

2. Ban kiểm soát:

*a. Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát:*

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây có 03 thành viên

1. Ông: Nguyễn Xuân Tùng

Trưởng ban

2. Bà: Trương Nguyễn Thiên Kim Thành viên

4. Bà: Nguyễn Văn Hà Thành viên

Tóm tắt lý lịch như sau:

**1. Họ và tên: Nguyễn Xuân Tùng – Trưởng Ban kiểm soát**

- Số CCCD: 079075036788, ngày cấp: 27/12/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

- Giới tính: Nam

- Ngày tháng năm sinh: 02/12/1975

- Nơi sinh: Quận 2, TP.HCM

- Quốc tịch: Việt Nam

- Dân tộc: Kinh

- Quê quán: Tp.HCM

- Địa chỉ thường trú: 49/1, đường Thạnh Mỹ Lợi, phường Thạnh Mỹ Lợi, TP.Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh.

- Trình độ văn hóa : 12/12

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Đại học	Luật	Đại học Luật TP. HCM
Chứng chỉ	Giám đốc điều hành – CEO Kế toán doanh nghiệp	Viện quản trị doanh nghiệp ĐH Kinh tế TP.HCM

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không có

- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: 00 cổ phần, trong đó:

+ Cá nhân: 00 cổ phần

+ Được ủy quyền: không

- Số cổ phần của những người có liên quan: không

- Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không

**2. Họ và tên: Trương Nguyễn Thiên Kim - Thành viên Ban kiểm soát**

- Số CCCD: 068176000014, ngày cấp: 7/4/2016, nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.

- Giới tính: Nữ

- Ngày tháng năm sinh: 28/11/1976
- Nơi sinh: TP Đà Lạt
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Quảng Ngãi.
- Địa chỉ thường trú: 21B/3 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, Quận 1, TP.HCM.
- Số điện thoại liên lạc: 0908136487
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Thạc sĩ	Ngành Tài chính, Lưu thông tiền tệ và Tín dụng	Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh
Đại học	Ngành Tài chính – Ngân hàng	Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:

Đơn vị	Chức vụ
Công ty Cổ phần Tập đoàn Capella	TV HĐQT kiêm Phó TGD
Công ty Cổ phần Tập đoàn Capella D1	CT HĐQT kiêm Tổng GD
Công ty Cổ phần In và Thương mại Vina	Trưởng Ban kiểm soát

- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: không.
- Số cổ phần của những người có liên quan: không
- Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không

### 3. Họ và tên: Nguyễn Văn Hà – Thành viên Ban kiểm soát

- Số CCCD: 056190014131, ngày cấp: 10/2/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 25/01/1990
- Quốc tịch: Việt Nam



- Địa chỉ thường trú: Park 7 Vinhomes Central Park, 720A Điện Biên Phủ, Phường 22, Quận Bình Thạnh, TP. HCM.

- Số điện thoại liên lạc: 0906893997

- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Thạc sĩ	Tài chính doanh nghiệp	Queen Mary University of London, UK
Đại học	Tài chính doanh nghiệp	Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh

- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Trưởng bộ phận Đầu tư tài chính Tổng Công ty Cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn TNHH MTV.

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 2013-8/2015	Phòng Tài chính Kế toán Tổng Công ty Cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn TNHH MTV	Nhân viên tài chính
Từ 9/2015 – 01/2017	Tạm hoãn hợp đồng, học Thạc sĩ	
Từ 3/2017 – đến nay	Phòng Tài chính Kế toán Tổng Công ty Cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn TNHH MTV	- Chuyên viên tài chính - Trưởng bộ phận đầu tư tài chính từ tháng 2/2021

- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: không.

- Số cổ phần của những người có liên quan: không

- Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không

Số thành viên BKS trực tiếp tham gia điều hành Công ty: 1/3, tỷ lệ 33,33%

Số thành viên độc lập không điều hành: 2/3, tỷ lệ: 66,67%

*b. Hoạt động của Ban kiểm soát:*

Căn cứ theo Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động và kế hoạch hoạt động trong năm 2023 của Ban kiểm soát, Ban kiểm soát đã tổ chức 2 đợt kiểm tra, giám sát theo kế hoạch đã xây dựng đầu năm, với những nội dung chủ yếu như sau:

+ Công tác quản lý và điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc; việc chấp hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông.

+ Xem xét sổ sách kế toán, các tài liệu, thông tin liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và thẩm tra báo cáo tài chính bán niên và năm 2023.

+ Tình hình đầu tư các công trình xây dựng cơ bản theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2023 và một số nội dung khác.

Ngoài ra, các thành viên Ban kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Định kỳ hàng tháng, đại diện Ban kiểm soát tiến hành kiểm quỹ tiền mặt, đối chiếu các hợp đồng tiền gửi ngân hàng, tham gia các cuộc họp giao ban hàng tuần, tháng của Ban Tổng Giám đốc với các phòng để nắm bắt và giám sát tình hình quản trị, điều hành, qua đó có ý kiến đóng góp với Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Kết quả kiểm tra: đạt kết quả tốt, mọi thông tin về nội dung làm việc, tài liệu được hai bên cung cấp đầy đủ, kịp thời.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát:

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác:

Tiền lương, thù lao, tiền thưởng cho từng thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý năm 2023:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương (đồng)	Tiền thù lao (đồng)	Tiền thưởng (đồng)
1	Lê Thị Mỹ Hạnh	Chủ tịch HĐQT		226.800.000	26.359.320
2	Đặng Nguyễn Nguyên Huân	TV.HĐQT- TGD	894.783.232	158.760.000	85.667.797
3	Trần Văn Phương	TV.HĐQT- P.TGD	758.318.196	158.760.000	79.077.966
4	Nguyễn Minh Tiến	P. TGD	758.318.196		59.308.475
5	Mai Thanh Bình	TV. HĐQT		158.760.000	19.769.492
6	Bùi Công Hiệp	TV. HĐQTĐL			19.769.492
7	Nguyễn Xuân Tùng	Trưởng BKS		158.760.000	13.179.661
8	Trương Nguyễn Thiên Kim	TV.BKS		113.400.000	13.179.661
9	Nguyễn Văn Hà	TV.BKS		113.400.000	13.179.661
10	Nguyễn Văn Thành	KTT-TK	698.980.376		59.308.475

b. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Không có.

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Không có.

d. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Thực hiện tốt.

## **VI. Báo cáo tài chính**

### **1. Ý kiến kiểm toán:**

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công Ty Cổ Phần Bến Xe Miền Tây tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: *(Đính kèm các báo cáo)*.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

Người đại diện theo pháp luật



**Đặng Nguyễn Nguyên Huân**



Công ty TNHH Kiểm Toán AFC Việt Nam  
AFC Vietnam Auditing Co., Ltd.

Thành viên tập đoàn PKF Quốc tế  
Member firm of PKF International



Accountants &  
business advisers

## **CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY**

**Báo cáo tài chính đã được kiểm toán  
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023**

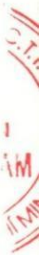
**CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY**

395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

---

**MỤC LỤC**

	Trang
<b>BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>	1 – 3
<b>BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP</b>	4
<b>BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN</b>	
Bảng cân đối kế toán	5 – 6
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	7
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	8
Thuyết minh báo cáo tài chính	9 – 29





## CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY

395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

# BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bến Xe Miền Tây (sau đây gọi tắt là "Công ty") hân hạnh đệ trình báo cáo này cùng với Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2023.

## 1. Công ty

Công ty Cổ phần Bến Xe Miền Tây được thành lập và hoạt động tại Việt Nam theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0301121128 đăng ký lần đầu ngày 03 tháng 05 năm 2006 và được thay đổi lần 5 (năm) vào ngày 23 tháng 09 năm 2022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Trụ sở chính:

- Địa chỉ : Số 395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Điện thoại : 1900 7373
- Fax : (028) 3 875 2853

Ngành nghề kinh doanh của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:

- Hoạt động khai thác, điều hành và kinh doanh bến xe. Hoạt động quản lý bãi đỗ, trông giữ phương tiện đường bộ (trong khuôn viên bến xe); Cung cấp dịch vụ phục vụ trong bến xe;
- Dịch vụ vận tải hành khách nội tỉnh, liên tỉnh. Dịch vụ vận tải hành khách theo Hợp đồng;
- Nhận ủy thác bán vé đối với các doanh nghiệp vận tải hành khách bằng ô tô. Tổ chức bán vé cho khách, sắp xếp xe ô tô vào bến đón khách, trả khách đảm bảo trật tự, an toàn;
- Cung cấp Dịch vụ ăn uống phục vụ hành khách, lái phụ xe và nhân viên phục vụ trên xe;
- Kho bãi và lưu giữ hàng hoá;
- Vận tải hàng hoá bằng đường bộ (trừ hoá lỏng khí để vận chuyển);
- Mua bán phụ tùng vật tư xe ô tô;
- Bán buôn xăng dầu;
- Lau rửa, bảo dưỡng, sửa chữa ô tô;
- Dịch vụ vui chơi giải trí phục vụ cho hành khách trong khuôn viên bến xe;
- Cung cấp dịch vụ lưu trú cho hành khách theo giờ và theo ngày tại bến xe;
- Bốc xếp hàng hoá;
- Bán vé xe khách qua điện thoại hoặc internet hoặc các phương tiện quảng cáo khác;
- Cho thuê bãi đậu xe, văn phòng, quầy bán vé, cửa hàng kinh doanh (Ki-ốt) được xây dựng trong bến xe.

Trong năm 2023, hoạt động chính của Công ty là khai thác điều hành và kinh doanh bến xe. Hoạt động quản lý bãi đỗ, trông giữ phương tiện đường bộ (trong khuôn viên bến xe); Cung cấp dịch vụ phục vụ trong bến xe.

Cổ phiếu của Công ty được chấp nhận niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) theo các nội dung sau:

- Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông
- Mã chứng khoán: WCS
- Mệnh giá: 10.000 VND/cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu niêm yết: 2.500.000 cổ phiếu
- Tổng giá trị cổ phiếu niêm yết theo mệnh giá: 25.000.000.000 VND

## 2. Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát

Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát Công ty trong năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho đến ngày lập báo cáo này bao gồm:

**CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY**

395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ****Hội đồng Quản trị**

Họ và Tên	Chức vụ	Bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Bà Lê Thị Mỹ Hạnh	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Bổ nhiệm lại ngày 23/04/2021
Ông Đặng Nguyễn Nguyên Huân	Thành viên	Bổ nhiệm lại ngày 23/04/2021
Ông Trần Văn Phương	Thành viên	Bổ nhiệm lại ngày 23/04/2021
Ông Mai Thanh Bình	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 23/04/2021
Ông Bùi Công Hiệp	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 23/04/2021

**Ban Tổng Giám đốc**

Họ và Tên	Chức vụ	Bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Ông Đặng Nguyễn Nguyên Huân	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm lại ngày 11/05/2021
Ông Trần Văn Phương	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm lại ngày 11/05/2021
Ông Nguyễn Minh Tiến	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01/05/2022

**Ban kiểm soát**

Họ và Tên	Chức vụ	Bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Ông Nguyễn Xuân Tùng	Trưởng ban	Bổ nhiệm lại ngày 23/04/2021
Bà Trương Nguyễn Thiên Kim	Thành viên	Bổ nhiệm lại ngày 23/04/2021
Bà Nguyễn Văn Hà	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 23/04/2021

**Đại diện pháp luật**

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho đến thời điểm lập báo cáo này là:

Họ và Tên	Chức vụ	Bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Ông Đặng Nguyễn Nguyên Huân	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm lại ngày 11/05/2021

**3. Đánh giá tình hình kinh doanh**

Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 và tình hình tài chính vào cùng ngày được thể hiện trong Báo cáo tài chính đính kèm.

**4. Các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính**

Trong năm 2023, Công ty ghi nhận việc tạm chia cổ tức từ lợi nhuận là 40.000.000.000 VND, tương đương tỷ lệ 160%/cổ phiếu theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 09/NQ-HĐQT ngày 31 tháng 01 năm 2024.

**5. Kiểm toán viên**

Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam được chỉ định là kiểm toán viên thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Công ty.

**6. Công bố trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc đối với Báo cáo tài chính**

Ban Tổng Giám đốc của Công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính và đảm bảo Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc Công ty phải:

- Chọn lựa phù hợp và áp dụng nhất quán các chính sách kế toán;
- Thực hiện các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính giữa niên độ trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;

## CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY

395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

### BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán có liên quan được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính, tình hình hoạt động của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

#### 7. Phê duyệt các báo cáo tài chính

Hội đồng Quản trị phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Thay mặt Hội đồng Quản trị



**Bà LÊ THỊ MỸ HẠNH**

Chủ tịch Hội đồng Quản trị

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 02 năm 2024



Công ty TNHH Kiểm Toán AFC Việt Nam  
AFC Vietnam Auditing Co., Ltd.

Thành viên tập đoàn PKF Quốc tế  
Member firm of PKF International



Số: 225/2024/BCKT-HCM.00342

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý cổ đông  
Các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám Đốc  
CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Bến Xe Miền Tây (được gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 27 tháng 02 năm 2024, từ trang 05 đến trang 29, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

### Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Bến Xe Miền Tây tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



TRANG ĐẶC NHA  
Phó Tổng Giám đốc

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 2111-2023-009-1  
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AFC VIỆT NAM  
TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 02 năm 2024

LÊ NGỌC HẢI  
Kiểm toán viên

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0179-2023-009-1

**CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY**

395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Ngày 31 tháng 12 năm 2023

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2023 VND	01/01/2023 VND
<b>TÀI SẢN</b>				
<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>255.661.059.251</b>	<b>192.397.056.393</b>
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5.1	44.135.534.645	12.215.953.075
Tiền	111		20.935.534.645	7.215.953.075
Các khoản tương đương tiền	112		23.200.000.000	5.000.000.000
Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		200.270.000.000	171.080.000.000
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	5.2	200.270.000.000	171.080.000.000
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		8.436.735.351	6.118.806.895
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	5.3	4.508.748.337	4.561.637.420
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	5.4	2.169.504.080	206.048.899
Phải thu ngắn hạn khác	136	5.5	1.926.874.984	1.510.245.401
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	5.6	(168.392.050)	(159.124.825)
Hàng tồn kho	140	5.7	99.216.000	15.612.000
Hàng tồn kho	141		99.216.000	15.612.000
Tài sản ngắn hạn khác	150		2.719.573.255	2.966.684.423
Chi phí trả trước ngắn hạn	151	5.8.1	901.121.829	231.397.186
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	5.14	1.818.451.426	2.735.287.237
<b>TÀI SẢN</b>				
<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>28.543.923.627</b>	<b>25.503.352.344</b>
Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
Tài sản cố định	220		26.643.079.662	24.502.279.301
Tài sản cố định hữu hình	221	5.9	25.424.039.484	23.152.277.128
Nguyên giá	222		92.338.518.427	87.829.002.661
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(66.914.478.943)	(64.676.725.533)
Tài sản cố định vô hình	227	5.10	1.219.040.178	1.350.002.173
Nguyên giá	228		4.835.304.390	4.623.304.390
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(3.616.264.212)	(3.273.302.217)
Bất động sản đầu tư	230		-	-
Tài sản dở dang dài hạn	240		1.113.801.117	277.288.821
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	5.11	1.113.801.117	277.288.821
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
Tài sản dài hạn khác	260		787.042.848	723.784.222
Chi phí trả trước dài hạn	261	5.8.2	787.042.848	723.784.222
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>284.204.982.878</b>	<b>217.900.408.737</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY**

395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Ngày 31 tháng 12 năm 2023

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2023 VND	01/01/2023 VND
<b>NGUỒN VỐN</b>				
<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>81.292.307.600</b>	<b>26.750.281.058</b>
<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>77.052.451.726</b>	<b>22.781.150.184</b>
Phải trả người bán ngắn hạn	311	5.12	318.033.133	527.751.474
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	5.13	26.289.018	3.277.509
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	5.14	4.981.118.071	4.251.264.724
Phải trả người lao động	314	5.15	14.328.169.105	4.564.590.315
Chi phí phải trả ngắn hạn	315		-	46.010.651
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	5.16	380.556.127	196.959.764
Phải trả ngắn hạn khác	319	5.17.1	42.987.090.446	7.157.299.250
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	5.18	14.031.195.826	6.033.996.497
<b>Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>4.239.855.874</b>	<b>3.969.130.874</b>
Phải trả dài hạn khác	337	5.17.2	4.239.855.874	3.969.130.874
<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>202.912.675.278</b>	<b>191.150.127.679</b>
<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	5.19	<b>202.912.675.278</b>	<b>191.150.127.679</b>
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		25.000.000.000	25.000.000.000
<i>Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết</i>	411a		25.000.000.000	25.000.000.000
Quỹ đầu tư phát triển	418		118.927.026.605	118.927.026.605
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		58.985.648.673	47.223.101.074
<i>LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước</i>	421a		47.223.101.074	30.221.613.804
<i>LNST chưa phân phối kỳ này</i>	421b		11.762.547.599	17.001.487.270
Nguồn kinh phí, quỹ khác	430		-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>284.204.982.878</b>	<b>217.900.408.737</b>



LÊ NGỌC ĐOÀN  
Người lập biểu



NGUYỄN VĂN THÀNH  
Kế toán trưởng



ĐẶNG NGUYỄN NGUYỄN HUÂN  
Tổng Giám đốc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 02 năm 2024

**CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY**

395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2023 VND	Năm 2022 VND
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		140.258.530.825	94.055.510.414
Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	6.1	140.258.530.825	94.055.510.414
Giá vốn hàng bán	11	6.2	55.098.982.104	43.785.569.894
<b>Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>20</b>		<b>85.159.548.721</b>	<b>50.269.940.520</b>
Doanh thu hoạt động tài chính	21	6.3	12.317.094.084	7.375.513.463
Chi phí tài chính	22		-	-
- Trong đó, chi phí lãi vay	23		-	-
Chi phí bán hàng	25		-	-
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	6.4	18.674.989.124	13.416.992.843
<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>30</b>		<b>78.801.653.681</b>	<b>44.228.461.140</b>
Thu nhập khác	31	6.5	4.645.727.780	3.928.876.634
Chi phí khác	32		-	38.008.863
<b>Lợi nhuận/ (lỗ) khác</b>	<b>40</b>		<b>4.645.727.780</b>	<b>3.890.867.771</b>
<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>50</b>		<b>83.447.381.461</b>	<b>48.119.328.911</b>
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	5.14	16.965.638.285	9.771.079.877
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>60</b>		<b>66.481.743.176</b>	<b>38.348.249.034</b>
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	6.6	20.705	11.849

**LÊ NGỌC ĐOÀN**  
Người lập biểu**NGUYỄN VĂN THÀNH**  
Kế toán trưởng**ĐẶNG NGUYỄN NGUYỄN HUÂN**  
Tổng Giám đốc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 02 năm 2024

**CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY**

395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (theo phương pháp gián tiếp)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm 2023 VND	Năm 2022 VND
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỪ HOẠT ĐỘNG SXKD</b>			
Lợi nhuận trước thuế	01	83.447.381.461	48.119.328.911
<b>Điều chỉnh cho các khoản</b>			
Khấu hao tài sản cố định	02	4.284.464.173	4.421.550.978
Các khoản dự phòng/(hoàn nhập)	03	9.267.225	6.123.525
(Lãi), lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	-	-
(Lãi), lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(12.395.795.675)	(7.375.513.463)
Chi phí lãi vay	06	-	-
Các khoản điều chỉnh khác	07	-	-
<b>Lợi nhuận KD trước những thay đổi vốn lưu động</b>	<b>08</b>	<b>75.345.317.184</b>	<b>45.171.489.951</b>
(Tăng), giảm các khoản phải thu	09	(1.382.644.331)	3.096.051.884
(Tăng), giảm hàng tồn kho	10	(83.604.000)	12.390.000
Tăng, (giảm) các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11	3.469.635.400	(1.423.577.010)
(Tăng)/giảm chi phí trả trước	12	(732.983.269)	(565.599.768)
(Tăng)/ giảm chứng khoán kinh doanh	13	-	-
Tiền lãi vay đã trả	14	-	-
Tiền thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(16.350.780.400)	(4.984.963.807)
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	7.475.353.928	31.950.000
Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17	(6.737.016.248)	(6.478.895.040)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động sản xuất, kinh doanh</b>	<b>20</b>	<b>61.003.278.264</b>	<b>34.858.846.210</b>
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>			
Tiền chi để mua sắm, XD TSCĐ và các TSDH khác	21	(7.261.776.830)	(559.033.897)
Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các TSDH khác	22	78.701.591	-
Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của các đơn vị khác	23	(221.270.000.000)	(171.080.000.000)
Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	192.080.000.000	11.600.000.000
Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	-	-
Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	-	-
Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	12.289.378.545	7.124.598.966
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>	<b>(24.083.696.694)</b>	<b>(152.914.434.931)</b>
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>			
Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	-	-
Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32	-	-
Tiền thu từ đi vay	33	-	-
Tiền chi trả nợ gốc vay	34	-	-
Tiền chi trả nợ gốc thuế tài chính	35	-	-
Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(5.000.000.000)	(5.000.000.000)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>	<b>(5.000.000.000)</b>	<b>(5.000.000.000)</b>
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TRONG NĂM</b>	<b>50</b>	<b>31.919.581.570</b>	<b>(123.055.588.721)</b>
<b>TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN ĐẦU NĂM</b>	<b>60</b>	<b>12.215.953.075</b>	<b>135.271.541.796</b>
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	-	-
<b>TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI NĂM</b>	<b>70</b>	<b>44.135.534.645</b>	<b>12.215.953.075</b>

**LÊ NGỌC ĐOÀN**  
Người lập biểu

**NGUYỄN VĂN THÀNH**  
Kế toán trưởng



**ĐẶNG NGUYỄN NGUYỄN HUÂN**  
Tổng Giám đốc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 02 năm 2024



## CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY

395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

# THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh này là một bộ phận không thể tách rời được đọc cùng với các báo cáo tài chính đính kèm.

## 1. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

### 1.1 Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Bến Xe Miền Tây (gọi tắt là "Công ty") là công ty cổ phần được thành lập và hoạt động tại Việt Nam theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0301121128 đăng ký lần đầu ngày 03 tháng 05 năm 2006 và được thay đổi lần thứ 5 (năm) vào ngày 23 tháng 09 năm 2022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Cổ phiếu của Công ty được chấp nhận niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) theo các nội dung sau:

- Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông
- Mã chứng khoán: WCS
- Mệnh giá: 10.000 VND/cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu niêm yết: 2.500.000 cổ phiếu
- Tổng giá trị cổ phiếu niêm yết theo mệnh giá: 25.000.000.000 VND

### 1.2 Lĩnh vực kinh doanh

Công ty hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ.

### 1.3 Ngành nghề kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:

- Hoạt động khai thác, điều hành và kinh doanh bến xe. Hoạt động quản lý bãi đỗ, trông giữ phương tiện đường bộ (trong khuôn viên bến xe); Cung cấp dịch vụ phục vụ trong bến xe;
- Dịch vụ vận tải hành khách nội tỉnh, liên tỉnh. Dịch vụ vận tải hành khách theo Hợp đồng;
- Nhận ủy thác bán vé đối với các doanh nghiệp vận tải hành khách bằng ô tô. Tổ chức bán vé cho khách, sắp xếp xe ô tô vào bến đón khách, trả khách đảm bảo trật tự, an toàn;
- Cung cấp Dịch vụ ăn uống phục vụ hành khách, lái phụ xe và nhân viên phục vụ trên xe;
- Kho bãi và lưu giữ hàng hoá;
- Vận tải hàng hoá bằng đường bộ (trừ hoá lỏng khí để vận chuyển);
- Mua bán phụ tùng vật tư xe ô tô;
- Bán buôn xăng dầu;
- Lau rửa, bảo dưỡng, sửa chữa ô tô;
- Dịch vụ vui chơi giải trí phục vụ cho hành khách trong khuôn viên bến xe;
- Cung cấp dịch vụ lưu trú cho hành khách theo giờ và theo ngày tại bến xe;
- Bốc xếp hàng hoá;
- Bán vé xe khách qua điện thoại hoặc internet hoặc các phương tiện quảng cáo khác;
- Cho thuê bãi đậu xe, văn phòng, quầy bán vé, cửa hàng kinh doanh (Ki-ốt) được xây dựng trong bến xe.

Trong năm 2023, hoạt động chính của Công ty là khai thác điều hành và kinh doanh bến xe. Hoạt động quản lý bãi đỗ, trông giữ phương tiện đường bộ (trong khuôn viên bến xe); Cung cấp dịch vụ phục vụ trong bến xe.

### 1.4 Chu kỳ kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

### 1.5 Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính

Số liệu trình bày trong Báo cáo tài chính của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 so sánh được với số liệu tương ứng của năm trước.

## CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY

395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

# THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

## 1.6 Nhân viên

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, tổng số nhân viên của Công ty là 148 người (tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 là 148 người).

## 2. KỶ KẾ TOÁN, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

### 2.1 Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

### 2.2 Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ được sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do việc thu, chi chủ yếu được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

## 3. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

### 3.1 Chuẩn mực và chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 200/2014/TT-BTC về hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp cũng như các thông tư khác hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

### 3.2 Tuyên bố về việc tuân thủ Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán

Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 200/2014/TT-BTC về hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính.

## 4. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

### 4.1 Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

### 4.2 Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn gốc không quá 3 tháng có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có nhiều rủi ro trong chuyển đổi thành tiền tại ngày báo cáo.

### 4.3 Các khoản đầu tư tài chính

#### Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Khoản đầu tư được phân loại là nắm giữ đến ngày đáo hạn khi Công ty có ý định và khả năng giữ đến ngày đáo hạn. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn bao gồm: các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn trên 3 tháng, các khoản cho vay nắm giữ đến ngày đáo hạn với mục đích thu lãi hàng kỳ.

## CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY

395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

# THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

#### 4.4 Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng nợ phải thu khó đòi thể hiện phần giá trị dự kiến bị tổn thất do các khoản phải thu không được khách hàng thanh toán phát sinh đối với số dư các khoản phải thu tại thời điểm lập Bảng cân đối kế toán. Việc trích lập hoặc hoàn nhập khoản dự phòng nợ phải thu khó đòi được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

#### 4.5 Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu, hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá trị hàng tồn kho được tính theo phương pháp thực tế đích danh và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Đối với dịch vụ cung cấp dở dang, việc lập dự phòng giảm giá được tính theo từng loại dịch vụ có mức giá riêng biệt. Tăng, giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

#### 4.6 Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế.

Nguyên giá của một tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và các khoản chi phí liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản đó vào sử dụng. Những chi phí mua sắm, nâng cấp và đổi mới tài sản cố định được chuyển hóa thành tài sản cố định hữu hình. Những chi phí bảo trì và sửa chữa được ghi vào chi phí của năm hiện hành.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Khấu hao tài sản cố định hữu hình được tính theo phương pháp khấu hao đường thẳng theo thời gian hữu ích ước tính của các tài sản như sau:

	Năm
Nhà cửa, vật kiến trúc	05 – 15
Máy móc và thiết bị	03 – 15
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	08 – 10
Thiết bị văn phòng	03 – 05

#### 4.7 Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

## CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY

395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

# THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Chi phí liên quan đến tài sản cố định vô hình phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ trừ khi các chi phí này gắn liền với một tài sản cố định vô hình cụ thể và làm tăng lợi ích kinh tế từ các tài sản này.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định vô hình của Công ty bao gồm:

### **Quyền sử dụng đất**

Quyền sử dụng đất là toàn bộ các chi phí thực tế Công ty đã chi ra có liên quan trực tiếp tới đất sử dụng, bao gồm: tiền chi ra để có quyền sử dụng đất, chi phí cho đền bù, giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng, lệ phí trước bạ,....

Quyền sử dụng đất của Công ty được khấu hao như sau:

Quyền sử dụng đất được Nhà nước giao có thu tiền sử dụng đất: được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian giao đất, quyền sử dụng đất không thời hạn không được tính khấu hao.

### **Lợi thế kinh doanh**

Lợi thế kinh doanh được ghi nhận tại thời điểm phát sinh. Lợi thế kinh doanh được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng trong 5 năm.

### **Chương trình phần mềm**

Chi phí liên quan đến các chương trình phần mềm máy tính không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan được vốn hoá. Nguyên giá của phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Công ty đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong 5 năm.

## **4.8 Chi phí xây dựng cơ bản dở dang**

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các chi phí liên quan trực tiếp (bao gồm cả chi phí lãi vay có liên quan phù hợp với chính sách kế toán của Công ty) đến các tài sản đang trong quá trình xây dựng, máy móc thiết bị đang lắp đặt để phục vụ cho mục đích sản xuất, cho thuê và quản lý cũng như chi phí liên quan đến việc sửa chữa tài sản cố định đang thực hiện. Các tài sản này được ghi nhận theo giá gốc và không được tính khấu hao.

## **4.9 Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả**

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước. Khi các chi phí đó phát sinh thực tế, nếu có chênh lệch với số đã trích, kế toán tiến hành ghi bổ sung hoặc ghi giảm chi phí tương ứng với phần chênh lệch.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp dịch vụ.

#### **4.10 Tiền lương**

Tiền lương phân bổ vào chi phí trong năm được căn cứ vào mức lương và các khoản phụ cấp đã được thỏa thuận trên hợp đồng lao động.

#### **4.11 Các khoản trích theo lương**

Bảo hiểm xã hội được trích trên số tiền lương thể hiện trên hợp đồng lao động vào chi phí là 17,5% và trừ vào lương người lao động là 8%.

Bảo hiểm y tế được trích trên số tiền lương thể hiện trên hợp đồng lao động vào chi phí là 3% và trừ vào lương người lao động là 1,5%.

Bảo hiểm thất nghiệp được trích trên số tiền lương thể hiện trên hợp đồng lao động vào chi phí là 1% và trừ vào lương người lao động là 1%.

Kinh phí công đoàn được trích trên lương số tiền lương thể hiện trên hợp đồng lao động vào chi phí là 2%.

#### **4.12 Vốn chủ sở hữu**

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số thực tế đã góp của các cổ đông.

#### **4.13 Phân phối lợi nhuận**

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức/lợi nhuận như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

#### **4.14 Ghi nhận doanh thu và thu nhập**

##### ***Doanh thu bán hàng hoá, thành phẩm***

Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa cho người mua.
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại sản phẩm, hàng hoá, đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại sản phẩm, hàng hoá (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hóa dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác).
- Công ty đã thu được hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

### ***Doanh thu cung cấp dịch vụ***

Doanh thu của giao dịch cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi kết quả của giao dịch đó được xác định một cách đáng tin cậy. Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ được căn cứ vào kết quả phần công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc kỳ kế toán. Kết quả của giao dịch cung cấp dịch vụ được xác định khi thỏa mãn tất cả các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc năm tài chính.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

### ***Doanh thu hoạt động tài chính***

#### ***Tiền lãi***

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở dồn tích, được xác định trên số dư các tài khoản tiền gửi và lãi suất thực tế từng kỳ.

#### **4.15 Thuế thu nhập doanh nghiệp**

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp ("TNDN") trong năm, nếu có, bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại. Thuế thu nhập doanh nghiệp được ghi nhận trong báo cáo kết quả kinh doanh ngoại trừ trường hợp có các khoản thuế thu nhập có liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu, thì khi đó các khoản thuế thu nhập này cũng được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế dự kiến phải nộp dựa trên thu nhập chịu thuế trong năm, sử dụng các mức thuế suất có hiệu lực hoặc cơ bản có hiệu lực tại ngày kết thúc niên độ kế toán, và các khoản điều chỉnh thuế phải nộp liên quan đến các năm trước.

Thuế thu nhập hoãn lại được tính theo phương pháp số dư nợ trên bảng cân đối kế toán, dựa trên các khoản chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của các khoản mục tài sản và nợ phải trả cho mục đích báo cáo tài chính và giá trị sử dụng cho mục đích thuế. Giá trị của khoản thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận dựa trên cách thức thu hồi hoặc thanh toán giá trị ghi sổ của các khoản mục tài sản và nợ phải trả được dự kiến sử dụng các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc niên độ kế toán.

Trong năm 2023, Công ty tính thuế thu nhập doanh nghiệp theo thuế suất 20%. Theo quy định hiện hành, các báo cáo thuế của Công ty sẽ được kiểm tra bởi cơ quan thuế. Sự khác biệt giữa số thuế được quyết toán và số liệu của báo cáo tài chính (nếu có) sẽ được điều chỉnh sau khi có quyết toán.

#### **4.16 Báo cáo bộ phận**

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

## CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY

395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

# THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

### 4.17 Công cụ tài chính

- Ghi nhận ban đầu

#### Tài sản tài chính

Tại ngày ghi nhận ban đầu, tài sản tài chính được ghi nhận theo giá gốc cộng các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến việc mua sắm tài sản tài chính đó.

Tài sản tài chính của Công ty bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngắn hạn, các khoản phải thu khách hàng và các khoản phải thu khác.

#### Nợ phải trả tài chính

Tại ngày ghi nhận ban đầu, nợ phải trả tài chính được ghi nhận theo giá gốc trừ đi các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến việc phát hành công nợ tài chính đó.

Nợ phải trả tài chính của Công ty bao gồm các khoản phải trả người bán và phải trả khác.

- Đánh giá lại sau lần ghi nhận ban đầu

Hiện tại, chưa có quy định về đánh giá lại công cụ tài chính sau ghi nhận ban đầu.

### 4.18 Các bên có liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định tài chính và hoạt động. Các bên cũng được coi là bên liên quan nếu cùng được kiểm soát hoặc cùng chịu sự ảnh hưởng đáng kể của một bên thứ ba.

Các công ty sau đây được xem là các bên có liên quan:

Công ty	Địa điểm	Quan hệ
Tổng Công ty Cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn – TNHH MTV	Việt Nam	Công ty mẹ
Công ty TNHH Vận tải Kumho Samco Buslines	Việt Nam	Cùng tập đoàn
Công ty Cổ phần Xe khách Sài Gòn	Việt Nam	Cùng tập đoàn
Công ty Cổ phần Hòa Phú	Việt Nam	Liên kết của tập đoàn
Công ty TNHH Vận tải Ngôi Sao Sài Gòn	Việt Nam	Liên kết của tập đoàn

Các cá nhân được xem là các bên có liên quan: các nhân sự chủ chốt của Công ty (gồm các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc Công ty).

## 5. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

### 5.1 Tiền và các khoản tương đương tiền

	31/12/2023 VND	01/01/2023 VND
Tiền mặt tồn quỹ - VND	901.432.170	552.975.503
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn - VND	20.034.102.475	6.662.977.572
Tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn không quá 3 tháng – VND	23.200.000.000	5.000.000.000
	<b>44.135.534.645</b>	<b>12.215.953.075</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY**

395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

**5.2 Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn**

	31/12/2023		01/01/2023	
	Giá gốc VND	Giá trị ghi sổ VND	Giá gốc VND	Giá trị ghi sổ VND
<b>Tiền gửi có kỳ hạn ngắn hạn</b>				
Ngân hàng TMCP Đầu tư & Phát triển Việt Nam – chi nhánh Chợ Lớn	101.500.000.000	101.500.000.000	76.000.000.000	76.000.000.000
Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn VN – chi nhánh Bến Thành	65.000.000.000	65.000.000.000	50.000.000.000	50.000.000.000
Ngân hàng TMCP Đầu tư & Phát triển Việt Nam – chi nhánh Sài Gòn	13.570.000.000	13.570.000.000	14.890.000.000	14.890.000.000
Ngân hàng TMCP Đầu tư & Phát triển Việt Nam – chi nhánh Bình Tân	10.000.000.000	10.000.000.000	9.490.000.000	9.490.000.000
Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – chi nhánh Tây Sài Gòn	9.200.000.000	9.200.000.000	9.100.000.000	9.100.000.000
Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – chi nhánh Đông Sài Gòn	1.000.000.000	1.000.000.000	-	-
Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Quận 4	-	-	11.600.000.000	11.600.000.000
	<b>200.270.000.000</b>	<b>200.270.000.000</b>	<b>171.080.000.000</b>	<b>171.080.000.000</b>

Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn gửi từ 06 - 12 tháng, lãi suất từ 5,14% - 8,28%/năm.

**5.3 Phải thu ngắn hạn của khách hàng**

	31/12/2023 VND	01/01/2023 VND
<b>Bên liên quan</b>		
Công ty TNHH Vận tải Kumho Samco Buslines	183.742.799	77.317.116
Công ty Cổ phần Xe khách Sài Gòn	39.546.192	39.929.574
<b>Các đối tượng khác</b>		
Công ty Cổ phần Xe khách Phương Trang FutaBusLines	3.117.298.945	3.237.654.265
Các khách hàng khác	1.168.160.401	1.206.736.465
	<b>4.508.748.337</b>	<b>4.561.637.420</b>

**5.4 Trả trước cho người bán ngắn hạn**

	31/12/2023 VND	01/01/2023 VND
<b>Các tổ chức và cá nhân khác</b>		
Công ty Cổ phần Công nghệ Bằng Hữu	1.126.077.000	-
Trung tâm Ứng dụng Công nghệ thông tin và Dữ liệu phía Nam	637.500.000	-
Các nhà cung cấp khác	405.927.080	206.048.899
	<b>2.169.504.080</b>	<b>206.048.899</b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY**

395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

**5.5 Phải thu ngắn hạn khác**

	<b>31/12/2023</b>		<b>01/01/2023</b>	
	Giá trị VND	Dự phòng VND	Giá trị VND	Dự phòng VND
<b>Các tổ chức và cá nhân khác</b>				
Phải thu thuế thu nhập cá nhân	832.129.131	-	353.935.087	-
Lãi dự thu	557.545.853	-	529.830.314	-
Tạm ứng nhân viên	537.200.000	-	625.700.000	-
Phải thu khác	-	-	780.000	-
	<b>1.926.874.984</b>	<b>-</b>	<b>1.510.245.401</b>	<b>-</b>

**5.6 Nợ xấu**

	Thời gian quá hạn	<b>31/12/2023</b>		Thời gian quá hạn	<b>01/01/2023</b>	
		Giá gốc VND	Giá trị có thể thu hồi VND		Giá gốc VND	Giá trị có thể thu hồi VND
<b>Các đối tượng khác</b>						
Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ Sơn Nguyễn	Trên 03 năm	72.284.044	-	Trên 03 năm	72.284.044	-
Công ty TNHH MTV Lube Shop Long Trung	Trên 03 năm	45.627.615	-	Trên 03 năm	45.627.615	-
Công ty TNHH Thương Mại và Vận tải Kim Kim Mai	Trên 03 năm	19.890.750	-	Từ 02 đến dưới 03 năm	19.890.750	5.967.225
Ông Bùi Văn Bửu	Trên 03 năm	19.589.641	-	Trên 03 năm	19.589.641	-
DNTN vận chuyển hành khách hàng hóa Thảo Nguyễn	Trên 03 năm	11.000.000	-	Từ 02 đến dưới 03 năm	11.000.000	3.300.000
		<b>168.392.050</b>	<b>-</b>		<b>168.392.050</b>	<b>9.267.225</b>

Tình hình biến động dự phòng nợ phải thu ngắn hạn khó đòi như sau:

	<b>Năm 2023</b> VND	<b>Năm 2022</b> VND
Tại ngày đầu năm	159.124.825	153.001.300
Trích lập dự phòng trong năm	9.267.225	6.123.525
<b>Tại ngày cuối năm</b>	<b>168.392.050</b>	<b>159.124.825</b>

**5.7 Hàng tồn kho**

	<b>31/12/2023</b>		<b>01/01/2023</b>	
	Giá gốc VND	Dự phòng VND	Giá gốc VND	Dự phòng VND
Nguyên liệu, vật liệu	11.520.000	-	15.612.000	-
Hàng hoá	87.696.000	-	-	-
	<b>99.216.000</b>	<b>-</b>	<b>15.612.000</b>	<b>-</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY**

395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

**5.8 Chi phí trả trước ngắn hạn, dài hạn****5.8.1 Chi phí trả trước ngắn hạn**

	31/12/2023	01/01/2023
	VND	VND
Công cụ dụng cụ	505.491.261	84.201.507
Chi phí sửa chữa	114.938.560	57.005.029
Chi phí khác	280.692.008	90.190.650
	<b>901.121.829</b>	<b>231.397.186</b>

**5.8.2 Chi phí trả trước dài hạn**

	31/12/2023	01/01/2023
	VND	VND
Công cụ dụng cụ	439.074.013	318.891.179
Chi phí sửa chữa	295.886.916	366.614.818
Chi phí khác	52.081.919	38.278.225
	<b>787.042.848</b>	<b>723.784.222</b>

**5.9 Tình hình tăng/ giảm tài sản cố định hữu hình**

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc, thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị văn phòng	Tổng cộng
	VND	VND	VND	VND	VND
<b>Nguyên giá</b>					
Tại ngày 01/01/2023	77.141.687.244	7.527.716.151	2.181.336.364	978.262.902	87.829.002.661
Tăng trong năm	402.399.449	91.143.715	1.542.809.091	323.344.965	2.359.697.220
Đầu tư XDCB hoàn thành	1.952.014.758	1.901.552.556	-	-	3.853.567.314
Giảm do thanh lý	(246.884.000)	(1.379.864.768)	-	(77.000.000)	(1.703.748.768)
Tại ngày 31/12/2023	<b>79.249.217.451</b>	<b>8.140.547.654</b>	<b>3.724.145.455</b>	<b>1.224.607.867</b>	<b>92.338.518.427</b>
<b>Giá trị hao mòn lũy kế</b>					
Tại ngày 01/01/2023	58.419.519.854	4.723.373.553	944.692.792	589.139.334	64.676.725.533
Khấu hao trong năm	2.986.024.210	446.713.270	346.701.060	162.063.638	3.941.502.178
Giảm do thanh lý	(246.884.000)	(1.379.864.768)	-	(77.000.000)	(1.703.748.768)
Tại ngày 31/12/2023	<b>61.158.660.064</b>	<b>3.790.222.055</b>	<b>1.291.393.852</b>	<b>674.202.972</b>	<b>66.914.478.943</b>
<b>Giá trị còn lại</b>					
Tại ngày 01/01/2023	18.722.167.390	2.804.342.598	1.236.643.572	389.123.568	23.152.277.128
Tại ngày 31/12/2023	<b>18.090.557.387</b>	<b>4.350.325.599</b>	<b>2.432.751.603</b>	<b>550.404.895</b>	<b>25.424.039.484</b>
Trong đó, nguyên giá TSCĐ tại ngày 31/12/2023 đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	52.797.178.143	2.989.169.335	-	308.034.771	<b>56.094.382.249</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY**

395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

**5.10 Tài sản cố định vô hình**

	Quyền sử dụng đất	Giá trị lợi thế kinh doanh của doanh nghiệp	Phần mềm máy tính	Tài sản vô hình khác	Tổng cộng
	VND	VND	VND	VND	VND
<b>Nguyên giá</b>					
Tại ngày 01/01/2023	877.402.000	1.425.873.503	1.861.728.887	458.300.000	4.623.304.390
Tăng trong năm	-	-	212.000.000	-	212.000.000
Tại ngày 31/12/2023	<b>877.402.000</b>	<b>1.425.873.503</b>	<b>2.073.728.887</b>	<b>458.300.000</b>	<b>4.835.304.390</b>
<b>Giá trị hao mòn lũy kế</b>					
Tại ngày 01/01/2023	877.402.000	1.425.873.503	834.789.885	135.236.829	3.273.302.217
Khấu hao trong năm	-	-	263.461.995	79.500.000	342.961.995
Tại ngày 31/12/2023	<b>877.402.000</b>	<b>1.425.873.503</b>	<b>1.098.251.880</b>	<b>214.736.829</b>	<b>3.616.264.212</b>
<b>Giá trị còn lại</b>					
Tại ngày 01/01/2023	-	-	1.026.939.002	323.063.171	1.350.002.173
Tại ngày 31/12/2023	-	-	<b>975.477.007</b>	<b>243.563.171</b>	<b>1.219.040.178</b>
Trong đó, nguyên giá TSCĐ tại ngày 31/12/2023 đã khấu hao hết vẫn còn sử dụng	877.402.000	1.425.873.503	597.613.887	113.300.000	<b>3.014.189.390</b>

**5.11 Chi phí xây dựng cơ bản dở dang**

	01/01/2023	Chi phí xây dựng phát sinh trong năm	Kết chuyển vào TSCĐ trong năm	31/12/2023
	VND	VND	VND	VND
Tư vấn lập đề xuất "Xây dựng BXMT mới"	90.909.091	-	-	90.909.091
Hệ thống quản lý và điều hành vận tải bằng ô tô	56.727.273	-	-	56.727.273
Cải tạo cáp điện lực (dây cáp và tủ điện) và hệ thống đèn chiếu sáng công cộng toàn bến xe	43.396.818	1.959.091.593	(1.900.610.374)	101.878.037
Lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời	45.000.000	-	-	45.000.000
Trạm cấp khí CNG Bến xe Miền Tây	18.181.818	-	-	18.181.818
Khoan khảo sát địa kỹ thuật "Khu nhà xe thành lối đi riêng cho xe buýt và văn phòng làm việc"	16.363.636	-	-	16.363.636
Cải tạo hệ thống camera giám sát toàn bến xe	6.710.185	238.792.182	(942.182)	244.560.185
Lập hồ sơ giấy phép môi trường	-	101.000.000	-	101.000.000
Cải tạo hiện chờ Bến Xe Miền Tây (lần 2)	-	1.976.654.117	(1.917.541.761)	59.112.356
Cải tạo nền trệt nhà xe 02 bánh - BXMT	-	341.195.819	-	341.195.819
Thay mới mái tôn và duy tu khung kèo thép bãi trả khách	-	38.872.902	-	38.872.902
Xây dựng khu vực mới để máy phát điện 630KVA	-	34.472.997	(34.472.997)	-
	<b>277.288.821</b>	<b>4.690.079.610</b>	<b>(3.853.567.314)</b>	<b>1.113.801.117</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY**

395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

**5.12 Phải trả người bán ngắn hạn**

	31/12/2023		01/01/2023	
	Giá trị VND	Số có khả năng trả nợ VND	Giá trị VND	Số có khả năng trả nợ VND
<b>Phải trả các bên liên quan</b>				
Công ty Cổ phần Hòa Phú	-	-	3.350.937	3.350.937
<b>Phải trả các nhà cung cấp khác</b>				
Công ty TNHH Dịch vụ Công nghệ Hoàn Phát	122.119.000	122.119.000	141.298.400	141.298.400
Công ty TNHH MTV Dịch vụ Môi trường Phú Khánh	56.592.000	56.592.000	123.474.000	123.474.000
Các nhà cung cấp khác	139.322.133	139.322.133	259.628.137	259.628.137
	<b>318.033.133</b>	<b>318.033.133</b>	<b>527.751.474</b>	<b>527.751.474</b>

**5.13 Người mua trả tiền trước ngắn hạn**

	31/12/2023	01/01/2023
	VND	VND
<b>Các tổ chức và cá nhân khác</b>		
Công ty TNHH Vận tải Du lịch Tuấn Nga	22.003.081	-
Các khách hàng cấp khác	4.285.937	3.277.509
	<b>26.289.018</b>	<b>3.277.509</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY**

395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

**5.14 Thuế và các khoản phải nộp/ phải thu Nhà Nước**

	01/01/2023		Số phát sinh trong năm		31/12/2023	
	Phải nộp VND	Phải thu VND	Số phải nộp VND	Số đã nộp/ khấu trừ VND	Phải nộp VND	Phải thu VND
Thuế giá trị gia tăng	768.472.945	-	11.819.535.781	(11.704.540.319)	883.468.407	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	3.482.791.779	-	16.965.638.285	(16.350.780.400)	4.097.649.664	-
Thuế thu nhập cá nhân	-	(2.435.466.507)	945.555.246	(28.719.435)	-	(1.518.630.696)
Thuế nhà đất, tiền thuê đất	-	(299.820.730)	819.010.551	(819.010.551)	-	(299.820.730)
Thuế môn bài	-	-	3.000.000	(3.000.000)	-	-
	<b>4.251.264.724</b>	<b>(2.735.287.237)</b>	<b>30.552.739.863</b>	<b>(28.906.050.705)</b>	<b>4.981.118.071</b>	<b>(1.818.451.426)</b>

*Thuế giá trị gia tăng:*

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	Năm 2023 VND	Năm 2022 VND
Lợi nhuận kế toán trước thuế	83.447.381.461	48.119.328.911
Điều chỉnh tăng/ (giảm) lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế TNDN	1.380.809.966	736.070.473
Các khoản điều chỉnh tăng	-	-
Tổng thu nhập chịu thuế	<b>84.828.191.427</b>	<b>48.855.399.384</b>
Thuế suất thuế TNDN	20%	20%
Chi phí thuế TNDN	<b>16.965.638.285</b>	<b>9.771.079.877</b>

Thuế nhà đất

Tiền thuê đất được nộp theo thông báo của cơ quan thuế.

Các loại thuế khác: Công ty kê khai và nộp theo qui định.



**CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY**

395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

**5.15 Phải trả người lao động**

	31/12/2023 VND	01/01/2023 VND
Tiền lương nhân viên	14.328.169.105	4.564.590.315
	<u>14.328.169.105</u>	<u>4.564.590.315</u>

**5.16 Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn**

	31/12/2023 VND	01/01/2023 VND
Công ty TNHH Xây dựng Quảng cáo Kim Ngân	122.840.000	-
Công ty TNHH Dịch vụ Quảng Cáo DNS	92.290.909	-
Công ty TNHH GUTA Việt Nam	90.909.091	90.909.091
Công ty TNHH Vòng Tròn Đỏ	33.709.677	33.709.677
Công ty TNHH 3KA Nguyễn	29.545.455	-
Công ty TNHH Sản xuất - Thương mại Xuất nhập khẩu Dịch vụ Quảng cáo Thanh Huy	11.260.995	11.260.995
Công ty Cổ phần Quảng Cáo Shojiki	-	23.367.273
Công ty TNHH MTV Dịch vụ Quảng cáo Hoa Sen	-	32.727.273
Công ty TNHH Zema Việt Nam	-	4.985.455
	<u>380.556.127</u>	<u>196.959.764</u>

Đây là doanh thu chưa thực hiện về cho thuê mặt bằng.

**5.17 Phải trả ngắn hạn, dài hạn khác****5.17.1 Phải trả ngắn hạn khác**

	31/12/2023 VND	01/01/2023 VND
<b>Bên liên quan</b>		
Tổng Công ty Cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn - TNHH MTV - cổ tức phải trả	20.400.000.000	2.550.000.000
<b>Các tổ chức và cá nhân khác</b>		
Cổ tức phải trả cho cổ đông	19.600.000.000	2.450.000.000
Công ty Cổ phần Xe khách Phương Trang Futa Buslines – tiền uỷ thác bán vé	2.786.355.000	2.080.850.000
Các đối tượng khác	200.735.446	76.449.250
	<u>42.987.090.446</u>	<u>7.157.299.250</u>

**5.17.2 Phải trả dài hạn khác**

	31/12/2023 VND	01/01/2023 VND
<b>Nhận ký quỹ dài hạn – Các bên liên quan</b>		
Công ty TNHH Vận tải Kumho Samco Buslines	61.285.000	41.285.000
Công ty Cổ phần Xe khách Sài Gòn	42.513.000	42.513.000
<b>Các tổ chức và cá nhân khác</b>		
Công ty Cổ phần Xe khách Phương Trang Futa Buslines	558.690.000	653.977.500
Các đối tượng khác	3.577.367.874	3.231.355.374
	<u>4.239.855.874</u>	<u>3.969.130.874</u>

**CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY**

395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

**5.18 Quỹ khen thưởng và phúc lợi**

	01/01/2023 VND	Trích quỹ VND	Tăng khác VND	Sử dụng quỹ VND	31/12/2023 VND
Quỹ khen thưởng	4.594.416.689	7.165.197.789	13.020.000	(3.686.146.667)	8.086.487.811
Quỹ phúc lợi	1.171.879.808	7.165.197.788	2.000.000	(2.783.169.581)	5.555.908.015
Quỹ thưởng người quản lý Công ty	267.700.000	388.800.000	-	(267.700.000)	388.800.000
	<b>6.033.996.497</b>	<b>14.719.195.577</b>	<b>15.020.000</b>	<b>(6.737.016.248)</b>	<b>14.031.195.826</b>

**5.19 Vốn chủ sở hữu ("CSH")**

	Vốn đầu tư của CSH VND	Quỹ đầu tư phát triển VND	Lợi nhuận chưa phân phối VND	Cộng VND
Tại ngày 01/01/2022	25.000.000.000	111.305.348.115	30.221.613.804	166.526.961.919
Lãi trong năm	-	-	38.348.249.034	38.348.249.034
Trích lập quỹ:				
Quỹ đầu tư phát triển	-	7.621.678.490	(7.621.678.490)	-
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-	(8.457.383.274)	(8.457.383.274)
Quỹ khen thưởng người quản lý Công ty	-	-	(267.700.000)	(267.700.000)
Chia cổ tức	-	-	(5.000.000.000)	(5.000.000.000)
<b>Tại ngày 31/12/2022</b>	<b>25.000.000.000</b>	<b>118.927.026.605</b>	<b>47.223.101.074</b>	<b>191.150.127.679</b>
Tại ngày 01/01/2023	25.000.000.000	118.927.026.605	47.223.101.074	191.150.127.679
Lãi trong năm	-	-	66.481.743.176	66.481.743.176
Trích lập quỹ:				
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-	(14.330.395.577)	(14.330.395.577)
Quỹ khen thưởng người quản lý Công ty	-	-	(388.800.000)	(388.800.000)
Chia cổ tức	-	-	(40.000.000.000)	(40.000.000.000)
<b>Tại ngày 31/12/2023</b>	<b>25.000.000.000</b>	<b>118.927.026.605</b>	<b>58.985.648.673</b>	<b>202.912.675.278</b>

**Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu**

Cổ đông	31/12/2023		01/01/2023	
	VND	Tỷ lệ (%)	VND	Tỷ lệ (%)
Tổng Công ty Cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn - TNHH MTV	12.750.000.000	51%	12.750.000.000	51%
America LLC	5.558.000.000	22%	-	-
Công ty Cổ phần Đầu tư Thái Bình	2.505.000.000	10%	2.505.000.000	10%
Các cổ đông khác	4.187.000.000	17%	9.745.000.000	39%
	<b>25.000.000.000</b>	<b>100%</b>	<b>25.000.000.000</b>	<b>100%</b>

**Cổ phiếu**

	31/12/2023 Cổ phiếu	01/01/2023 Cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	2.500.000	2.500.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng		
- Cổ phiếu phổ thông	2.500.000	2.500.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành		
- Cổ phiếu phổ thông	2.500.000	2.500.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND/cổ phiếu.

**CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY**

395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

**Phân phối lợi nhuận:**

Trong năm, Công ty đã tạm phân phối lợi nhuận theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 40/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20 tháng 04 năm 2023 và Nghị quyết Hội đồng quản trị số 09/NQ-HĐQT ngày 31 tháng 01 năm 2024 như sau:

	VND
- Chia cổ tức	40.000.000.000
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	14.330.395.577
- Trích quỹ khen thưởng người quản lý công ty	388.800.000

**6. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH****6.1 Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**

	Năm 2023 VND	Năm 2022 VND
Doanh thu cung cấp dịch vụ	140.258.530.825	94.055.510.414
	<b>140.258.530.825</b>	<b>94.055.510.414</b>

*Trong đó, doanh thu bên liên quan:*

	Năm 2023 VND	Năm 2022 VND
Công ty TNHH Vận tải Kumho Samco Buslines	1.326.974.597	682.554.309
Công ty Cổ phần Xe khách Sài Gòn	432.862.661	402.016.672
	<b>1.759.837.258</b>	<b>1.084.570.981</b>

**6.2 Giá vốn hàng bán**

	Năm 2023 VND	Năm 2022 VND
Giá vốn cung cấp dịch vụ	55.098.982.104	43.785.569.894
	<b>55.098.982.104</b>	<b>43.785.569.894</b>

**6.3 Doanh thu hoạt động tài chính**

	Năm 2023 VND	Năm 2022 VND
Lãi tiền gửi	12.317.094.084	7.375.513.463
	<b>12.317.094.084</b>	<b>7.375.513.463</b>

**6.4 Chi phí quản lý doanh nghiệp**

	Năm 2023 VND	Năm 2022 VND
Chi phí nhân viên quản lý	12.416.565.576	10.050.449.633
Chi phí khấu hao tài sản cố định	870.360.653	659.543.301
Chi phí điện	348.696.464	349.104.838
Chi phí quản lý doanh nghiệp khác	5.039.366.431	2.357.895.071
	<b>18.674.989.124</b>	<b>13.416.992.843</b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY**

395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

**6.5 Thu nhập khác**

	Năm 2023 VND	Năm 2022 VND
Lãi thanh lý tài sản cố định	78.701.591	-
Lãi thanh lý công cụ dụng cụ	34.125.772	5.509.091
Thu tiền điện, nước của doanh nghiệp thuê mặt bằng	3.677.186.499	2.790.672.289
Thu nhập khác	855.713.918	1.132.695.254
	<b>4.645.727.780</b>	<b>3.928.876.634</b>

**6.6 Lãi cơ bản trên cổ phiếu**

	Năm 2023 VND	Năm 2022 VND
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	66.481.743.176	38.348.249.034
Các khoản điều chỉnh tăng/ giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông		
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	(14.719.195.577)	(8.725.083.274)
Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	<b>51.762.547.599</b>	<b>29.623.165.760</b>
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	2.500.000	2.500.000
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	<b>20.705</b>	<b>11.849</b>

**6.7 Chi phí kinh doanh theo yếu tố**

	Năm 2023 VND	Năm 2022 VND
Chi phí nguyên vật liệu	234.907.472	162.538.764
Chi phí nhân viên	52.904.559.825	41.336.001.272
Chi phí khấu hao tài sản cố định	4.284.464.173	4.421.550.978
Chi phí dịch vụ mua ngoài	10.303.931.846	7.345.364.068
Chi phí bằng tiền khác	6.046.107.912	3.937.107.655
	<b>73.773.971.228</b>	<b>57.202.562.737</b>

**7. CÔNG CỤ TÀI CHÍNH**

Công ty có các tài sản tài chính như các khoản phải thu khách hàng, phải thu khác, tiền mặt và tiền gửi ngắn hạn phát sinh trực tiếp từ hoạt động của Công ty. Ngoài ra, nợ phải trả tài chính của Công ty chủ yếu bao gồm các khoản phải trả người bán và phải trả khác. Mục đích chính của các khoản nợ phải trả tài chính này là nhằm huy động các nguồn tài chính phục vụ cho các hoạt động của Công ty.

Công ty chịu rủi ro thị trường, rủi ro tín dụng và rủi ro thanh khoản.

Nghiệp vụ quản lý rủi ro là nghiệp vụ không thể thiếu cho toàn bộ hoạt động kinh doanh của Công ty. Công ty chưa thực hiện các biện pháp phòng ngừa các rủi ro này do thiếu thị trường mua các công cụ tài chính.

Ban Tổng Giám đốc xem xét và thống nhất áp dụng các chính sách quản lý cho những rủi ro nói trên.

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

**i. Rủi ro thị trường**

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý của các luồng tiền trong tương lai của các công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường. Rủi ro thị trường có bốn loại rủi ro: rủi ro lãi suất, rủi ro tiền tệ, rủi ro về giá hàng hóa và rủi ro về giá khác, chẳng hạn như rủi ro về giá cổ phần.

**ii. Rủi ro tín dụng**

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong một công cụ tài chính hoặc hợp đồng giao dịch không thực hiện được nghĩa vụ của mình, dẫn đến tổn thất về tài chính. Công ty có rủi ro tín dụng từ các hoạt động kinh doanh của mình (chủ yếu đối với tài khoản phải thu khách hàng), và từ hoạt động tài chính của mình, bao gồm tiền gửi ngân hàng, nghiệp vụ ngoại hối và các công cụ tài chính khác.

**Phải thu khách hàng**

Công ty thường xuyên theo dõi các khoản phải thu chưa thu được. Đối với các khách hàng lớn, Công ty xem xét sự suy giảm trong chất lượng tín dụng của từng khách hàng tại ngày lập báo cáo. Công ty tìm cách duy trì sự kiểm soát chặt chẽ các khoản phải thu tồn đọng và bố trí nhân sự kiểm soát tín dụng để giảm thiểu rủi ro tín dụng. Trên cơ sở này và việc các khoản phải thu khách hàng của Công ty có liên quan đến nhiều khách hàng khác nhau, rủi ro tín dụng không tập trung đáng kể vào một khách hàng nhất định.

**Tiền gửi ngân hàng**

Công ty chủ yếu duy trì số dư tiền gửi tại các ngân hàng được nhiều người biết đến tại Việt Nam. Rủi ro tín dụng của số dư tiền gửi tại các ngân hàng được quản lý bởi bộ phận ngân quỹ của Công ty theo chính sách của Công ty. Rủi ro tín dụng tối đa của Công ty đối với các khoản mục trên bảng cân đối kế toán tại ngày kết thúc năm tài chính là giá trị ghi sổ như trình bày trong Thuyết minh số 5.1 Công ty nhận thấy mức độ tập trung rủi ro tín dụng đối với khoản tiền gửi ngân hàng là thấp.

**iii. Rủi ro thanh khoản**

Rủi ro thanh khoản là rủi ro mà Công ty sẽ gặp khó khăn khi thực hiện các nghĩa vụ tài chính do thiếu vốn. Rủi ro thanh khoản của công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Công ty giảm thiểu rủi ro thanh khoản bằng cách duy trì một lượng tiền mặt và các khoản tương đương tiền và các khoản vay ngân hàng ở mức mà Hội đồng quản trị cho rằng đủ để đáp ứng cho các hoạt động của công ty và giảm thiểu rủi ro do những biến động của luồng tiền.

Bảng dưới đây tổng hợp thời hạn thanh toán của các khoản nợ phải trả tài chính của Công ty dựa trên các khoản thanh toán dự kiến trên hợp đồng cơ sở chưa được chiết khấu:

	Dưới 1 năm VND	Từ 1 đến 5 năm VND	Tổng cộng VND
<b>Ngày 31 tháng 12 năm 2023</b>			
Phải trả người bán	318.033.133	-	318.033.133
Các khoản phải trả khác	2.987.090.446	4.239.855.874	7.226.946.320
	<b>3.305.123.579</b>	<b>4.239.855.874</b>	<b>7.544.979.453</b>
<b>Ngày 31 tháng 12 năm 2022</b>			
Phải trả người bán	527.751.474	-	527.751.474
Các khoản phải trả khác	2.157.299.250	3.969.130.874	6.126.430.124
	<b>2.685.050.724</b>	<b>3.969.130.874</b>	<b>6.654.181.598</b>

Công ty cho rằng mức độ tập trung rủi ro đối với việc trả nợ là thấp. Công ty có đủ khả năng tiếp cận các nguồn vốn cần thiết.

**CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY**

395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

**iv. Giá trị hợp lý**

So sánh giá trị hợp lý và giá trị ghi sổ

	Giá trị ghi sổ		Giá trị hợp lý	
	31/12/2023 VND	31/12/2022 VND	31/12/2023 VND	31/12/2022 VND
<b>Tài sản tài chính</b>				
Phải thu khách hàng – Tổ chức và cá nhân khác	4.285.459.346	4.435.123.505	4.285.459.346	4.435.123.505
Phải thu khách hàng – Bên liên quan	223.288.991	117.246.690	223.288.991	117.246.690
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	200.270.000.000	171.080.000.000	200.270.000.000	171.080.000.000
Tiền và các khoản tương đương tiền	44.135.534.645	12.215.953.075	44.135.534.645	12.215.953.075
<b>Tổng cộng</b>	<b>248.914.282.982</b>	<b>187.848.323.270</b>	<b>248.914.282.982</b>	<b>187.848.323.270</b>
<b>Nợ phải trả tài chính</b>				
Phải trả người bán – Tổ chức và cá nhân khác	318.033.133	524.400.537	318.033.133	524.400.537
Phải trả người bán – Bên liên quan	-	3.350.937	-	3.350.937
Các khoản phải trả khác	7.226.946.320	6.126.430.124	7.226.946.320	6.126.430.124
<b>Tổng cộng</b>	<b>7.544.979.453</b>	<b>6.654.181.598</b>	<b>7.544.979.453</b>	<b>6.654.181.598</b>

Giá trị hợp lý của tài sản và nợ phải trả tài chính không được đánh giá và xác định một cách chính thức vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và ngày 31 tháng 12 năm 2022. Tuy nhiên, Ban Tổng Giám đốc đánh giá giá trị hợp lý của những tài sản và phải trả tài chính này không có chênh lệch trọng yếu với giá trị ghi sổ của chúng tại ngày kết thúc năm tài chính.

Công ty chưa thực hiện đánh giá chính thức các tài sản tài chính sẵn sàng để bán chưa niêm yết. Tuy nhiên, Ban Tổng Giám đốc đánh giá giá trị hợp lý của các tài sản tài chính này không có sự khác biệt trọng yếu so với giá trị ghi sổ.

**8. CÁC THÔNG TIN KHÁC****8.1 Giao dịch và số dư với các bên liên quan**

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

**8.1.1 Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt**

		Năm 2023 VND	Năm 2022 VND
<b>Thù lao Hội Đồng Quản trị</b>			
Lê Thị Mỹ Hạnh	Chủ tịch HĐQT	226.800.000	170.215.714
Mai Thanh Bình	Thành viên HĐQT	158.760.000	119.150.999
Đặng Nguyễn Nguyên Huân	Thành viên HĐQT	158.760.000	119.150.999
Trần Văn Phương	Thành viên HĐQT	158.760.000	119.150.999
Bùi Công Hiệp	Thành viên HĐQT	120.000.000	120.000.000
<b>Thù lao Ban kiểm soát</b>			
Nguyễn Xuân Tùng	Trưởng BKS	158.760.000	119.150.999
Trương Nguyễn Thiên Kim	Thành viên BKS	113.400.000	85.107.856
Nguyễn Văn Hà	Thành viên BKS	113.400.000	85.107.856

**CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY**

395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

	Năm 2023 VND	Năm 2022 VND
<b>Lương và thưởng Ban Tổng Giám đốc</b>		
Đặng Nguyễn Nguyên Huân      Tổng Giám Đốc	934.360.584	691.258.937
Trần Văn Phương                      Phó Tổng Giám đốc	701.187.435	589.575.126
Nguyễn Minh Tiến                      Phó Tổng Giám đốc	711.861.877	326.850.980

**8.1.2 Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác**

Trong năm có phát sinh nghiệp vụ chủ yếu với các công ty có liên quan như sau:

Công ty liên quan	Nội dung nghiệp vụ	Năm 2023 VND	Năm 2022 VND
Tổng Công ty Cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn - TNHH MTV	Chia cổ tức	20.400.000.000	2.550.000.000
Công ty TNHH Vận tải Kumho Samco Buslines	Cung cấp dịch vụ	1.326.974.597	682.554.309
Công ty Cổ phần Xe khách Sài Gòn	Cung cấp dịch vụ	432.862.661	402.016.672
	Mua dịch vụ	-	36.466.667
Công ty Cổ phần Hòa Phú	Mua hàng	25.430.084	40.268.398

Số dư các khoản phải thu/(phải trả) với các công ty có liên quan:

Công ty liên quan	Nội dung	31/12/2023 VND	01/01/2023 VND
Tổng Công ty Cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn - TNHH MTV	Phải trả cổ tức	(20.400.000.000)	(2.550.000.000)
Công ty TNHH Vận tải Kumho Samco Buslines	Phải thu thương mại	183.742.799	77.317.116
	Phải trả dài hạn khác	(61.285.000)	(41.285.000)
Công ty Cổ phần Xe Khách Sài Gòn	Phải thu thương mại	39.546.192	39.929.574
	Phải trả dài hạn khác	(42.513.000)	(42.513.000)
Công ty Cổ phần Hòa Phú	Phải trả thương mại	-	(3.350.937)

**8.2 Thông tin bộ phận**

Thông tin bộ phận được trình bày theo lĩnh vực kinh doanh và khu vực địa lý. Báo cáo bộ phận chính yếu là theo khu vực địa lý dựa trên cơ cấu tổ chức và quản lý nội bộ và hệ thống Báo cáo tài chính nội bộ của Công ty.

Chúng tôi không trình bày Báo cáo bộ phận trên báo cáo tài chính bởi vì Ban Tổng Giám đốc đã đánh giá và kết luận rằng Công ty không có nhiều hơn một bộ phận (cả lĩnh vực kinh doanh và khu vực địa lý) để báo cáo theo quy định của Chuẩn mực kế toán. Công ty hiện chỉ đang hoạt động chủ yếu ở một lĩnh vực duy nhất là khai thác và kinh doanh bến xe và ở khu vực địa lý duy nhất là Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

**CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY**

395 Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

**8.3 Thông tin so sánh**

Một vài số liệu của báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 được trình bày lại theo quyết định điều chỉnh giảm tiền thuê đất phải nộp năm 2022 do bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, các khoản trình bày lại số đầu năm như sau:

	Mã số	31/12/2022 Số liệu trước điều chỉnh VND	Các điều chỉnh VND	01/01/2023 Số liệu sau điều chỉnh VND	Ghi chú
<b>CÂN ĐỐI KẾ TOÁN</b>					
1. Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	153	2.435.466.507	299.820.730	2.735.287.237	(*)
2. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	4.191.300.578	59.964.146	4.251.264.724	(*)
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	421b	16.761.630.686	239.856.584	17.001.487.270	(*)
		<b>Năm 2022 Số liệu trước điều chỉnh VND</b>	<b>Các điều chỉnh VND</b>	<b>Năm 2022 Số liệu sau điều chỉnh VND</b>	
<b>BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>					
1. Giá vốn hàng bán	11	44.085.390.624	(299.820.730)	43.785.569.894	(*)
2. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	9.711.115.731	59.964.146	9.771.079.877	(*)
3. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	11.753	96	11.849	(*)
<b>BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ</b>					
1. Lợi nhuận trước thuế	01	47.819.508.181	299.820.730	48.119.328.911	(*)
2. (Tăng), giảm các khoản phải thu	09	3.395.872.614	(299.820.730)	3.096.051884	(*)

(\*) Điều chỉnh giảm tiền thuê đất phải nộp năm 2022 được giảm do bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 theo Quyết định số 01/2023/QĐ-TTg và Quyết định giảm số 2516/QĐ-CTTPHCM ngày 17/05/2023 của Cục Thuế TP. Hồ Chí Minh theo quy định tại Điều 102 Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính.

**8.4 Các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính**

Trong năm 2023, Công ty ghi nhận việc tạm chia cổ tức từ lợi nhuận là 40.000.000.000 VND, tương đương tỷ lệ 160%/cổ phiếu theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 09/NQ-HĐQT ngày 31 tháng 01 năm 2024.



**LÊ NGỌC ĐOÀN**  
Người lập



**NGUYỄN VĂN THÀNH**  
Kế toán trưởng



**ĐẶNG NGUYỄN NGUYỄN HUÂN**  
Tổng Giám đốc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 02 năm 2024

Ho Chi Minh City Head Office  
2/F Indochina Park Tower,  
No. 4 Nguyen Dinh Chieu St.,  
Dakao Ward, District 1,  
Ho Chi Minh City, Vietnam  
Tel : +84 28 222 00237  
Fax : +84 28 222 00265  
Email: [pkf.afchcm@pkf.afcvietnam.vn](mailto:pkf.afchcm@pkf.afcvietnam.vn)

Can Tho Branch  
A1 - 28 Street 6, Cong An Residence,  
Thanh Loi Area, Phu Thu Ward,  
Cai Rang District,  
Can Tho City, Vietnam  
Tel : +84 292 3827 888  
Fax : +84 292 3823 209  
Email: [pkf.afcct@pkf.afcvietnam.vn](mailto:pkf.afcct@pkf.afcvietnam.vn)

Northern Branch  
Room 707, Sunrise Building,  
No. 90 Tran Thai Tong St.,  
Dich Vong Hau Ward, Cau Giay Dist.,  
Ha Noi City, Vietnam  
Tel : +84 243 2002 016  
Fax : +84 243 7950 832  
Email: [pkf.afcmb@pkf.afcvietnam.vn](mailto:pkf.afcmb@pkf.afcvietnam.vn)

Ha Thanh Branch  
No. 44 Nguyen Cong Hoan Street,  
Ngoc Khanh Ward, Ba Dinh District,  
Ha Noi City, Vietnam.  
Tel : +84 243 8373 666  
Fax : +84 243 2191 538  
Email: [pkf.afcht@pkf.afcvietnam.vn](mailto:pkf.afcht@pkf.afcvietnam.vn)

[www.pkf.afcvietnam.vn](http://www.pkf.afcvietnam.vn)

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
BẾN XE MIỀN TÂY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 18 /BXMT-KTTC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 2 năm 2024

V/v giải trình lợi nhuận sau thuế  
năm 2023 tăng 73,36% so với cùng kỳ

Kính gửi:

- Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Thực hiện Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây giải trình về nguyên nhân dẫn đến lợi nhuận sau thuế của báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 tăng 73,36% so với cùng kỳ, cụ thể như sau:

Tổng doanh thu năm 2023 đạt 157.221.352.689 đồng tăng 49,22% so với năm 2022. Trong đó:

Doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh đạt 140.258.530.825 đồng tăng 49,12% so với năm 2022. Nguyên nhân: kể từ ngày 01/01/2023, Công ty áp dụng thu tiền giá dịch vụ xe ra, vào bến theo biểu đồ xe chạy đã được cơ quan quản lý tuyến phê duyệt và từ ngày 10/01/2023 cơ quan chức năng đã cấm xe giường nằm vào khu vực nội đô nên các Doanh nghiệp vận tải đưa xe vào bến hoạt động.

Doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác đạt 16.962.821.864 đồng tăng 50,06% so với năm 2022 chủ yếu là doanh thu hoạt động tài chính. Nguyên nhân: do gửi dài hạn và lãi suất huy động tăng vào đầu năm.

Tổng chi phí 73.773.971.228 đồng tăng 28,88% so với năm 2022, nguyên nhân: do trích trước tiền lương và các khoản chi phí khác tăng.

Do vậy, lợi nhuận sau thuế của báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 đạt 66.481.743.176 đồng tăng 73,36% so với cùng kỳ.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT (TCHC).



**Đặng Nguyễn Nguyễn Huân**